

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN - NĂM 2020

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13, ngày 26/11/2014;
- Điều lệ Công ty được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 thông qua ngày 24 tháng 4 năm 2019;
- Biên bản cuộc họp số: 64/BB-CTCP-ĐHĐCĐ, ngày 24/6/2020 của Đại hội đồng cổ đông thường niên-năm 2020-Công ty cổ phần công trình cầu phà TP. Hồ Chí Minh,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua báo cáo công tác quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2019 và chương trình công tác năm 2020. (báo cáo đính kèm).

Điều 2. Thông qua báo cáo tổng kết, kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019 và kế hoạch triển khai thực hiện hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020 (báo cáo đính kèm) với một số chỉ tiêu chính như sau:

1. Kết quả thực hiện sản xuất kinh doanh năm 2019.

Đvt: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ TH
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
1	Vốn điều lệ	Tr.đồng	91.000	91.000	100,00%
2	Tổng số lao động	người	271	267	
3	Tổng doanh thu	Tr.đồng	425.252	383.105	90,1%
4	Tổng chi phí	Tr.đồng	410.870	369.680	90,0%
5	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	14.382	13.425	93,3%
6	Lợi nhuận thực hiện/Vốn điều lệ	%	15,80%	14,75%	93,4%
7	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	11.506	10.801	93,9%
8	Lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	%	12,64%	11,87%	93,9%
9	Trích lập các quỹ	Tr.đồng	2.876	2.610	90,8%
10	Chi trả cổ tức (9%)	Tr.đồng	8.190	8.190	100,0%
11	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	Tr.đồng	439	0	

2. Chỉ tiêu kế hoạch năm 2020.

ĐVT: triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2019	Kế hoạch 2020	Tỷ lệ tăng trưởng so với năm 2019
(1)	(2)	(3)	(5)	(4)	(6)
1	Vốn điều lệ	Tr.đồng	91.000	91.000	
2	Tổng doanh thu	Tr.đồng	383.105	410.000	7,0%
3	Tổng chi phí	Tr.đồng	369.680	396.000	7,1%
4	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	13.425	14.000	4,3%
5	Lợi nhuận thực hiện/Vốn điều lệ	%	14,75	15,38	4,3%
6	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	10.801	11.200	3,7%
7	Lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	%	11,87	12,30	3,6%
8	Trích lập các quỹ	Tr.đồng	2.610	2.800	7,3%
8.1	Quỹ đầu tư phát triển	Tr.đồng	450	560	24,4%
8.2	Quỹ khen thưởng, phúc lợi.	Tr.đồng	2.160	2.240	3,7%
9	Chi trả cổ tức (9%)	Tr.đồng	8.190	8.190	
10	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	Tr.đồng	0	210	

Điều 3. Thông qua báo cáo của Ban Kiểm soát về thực hiện nhiệm vụ năm 2019 và chương trình công tác năm 2020. (*đính kèm báo cáo*).

Điều 4. Thông qua báo cáo tài chính năm 2019 đã kiểm toán (*đính kèm báo cáo tài chính*).

Điều 5. Thông qua báo cáo quyết toán tiền lương, thù lao của thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Phụ trách quản trị công ty năm 2019 (*đính kèm báo cáo*)

Stt	Chức danh	Kế hoạch tháng	Kế hoạch năm	Thực hiện tháng	Thực hiện năm
1	Chủ tịch Hội đồng quản trị	27.000.000	324.000.000	27.000.000	324.000.000
2	Trưởng ban kiểm soát	23.000.000	276.000.000	23.000.000	276.000.000
3	Thành viên Hội đồng quản trị (4 người x 4.500.000/tháng)	18.000.000	216.000.000	18.000.000	216.000.000
4	Thành viên ban kiểm soát (2 người x 2.500.000/tháng)	5.000.000	60.000.000	5.000.000	60.000.000
5	Phụ trách quản trị Công ty	4.000.000	48.000.000	4.000.000	48.000.000
	Tổng cộng:	77.000.000	924.000.000	77.000.000	924.000.000

Điều 6. Thông qua tờ trình về việc chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020, với nội dung (đính kèm tờ trình).

1. Các tiêu chí, hình thức lựa chọn công ty kiểm toán độc lập.

a) Chọn một tổ chức kiểm toán có uy tín, được Ủy ban chứng khoán nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các tổ chức phát hành, tổ chức niêm yết và tổ chức kinh doanh chứng khoán.

b) Đội ngũ kiểm toán viên có trình độ cao, có uy tín về chất lượng kiểm toán; có nhiều kinh nghiệm kiểm toán các báo cáo tài chính trong lĩnh vực ngành xây dựng hạ tầng, giao thông theo các quy định của các chuẩn mực kế toán, hệ thống kế toán Việt Nam (VAS) và chuẩn mực kế toán quốc tế (IFRS) nói chung và đối với Công ty CP công trình cầu phà TP. Hồ Chí Minh nói riêng.

c) Đáp ứng được yêu cầu của Công ty cổ phần công trình cầu phà TP. Hồ Chí Minh về phạm vi, tiến độ kiểm toán và có mức phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với chất lượng kiểm toán trên cơ sở xem xét các văn bản chào phí kiểm toán và phạm vi kiểm toán.

d) Cung cấp các dịch vụ ưu đãi, miễn phí cho Công ty cổ phần công trình cầu phà TP. Hồ Chí Minh

2. Danh sách các công ty kiểm toán để lựa chọn làm đơn vị kiểm toán và soát xét các báo cáo tài chính của công ty năm 2020 như sau:

a) Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC.

b) Công ty TNHH dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán phía nam (AASCs)

c) Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam

d) Công ty TNHH PKF Việt Nam

3. Thông qua việc giao Hội đồng quản trị căn cứ các tiêu chí chất lượng, uy tín, giá chào cạnh tranh và sự hỗ trợ từ công ty kiểm toán đối với doanh nghiệp để lựa chọn một trong bốn công ty kiểm toán nêu trên thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020 cho công ty.

Điều 7. Thông qua tờ trình phương án phân phối lợi nhuận, mức chi trả cổ tức năm 2019, dự kiến phân phối lợi nhuận năm 2020.

1. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019.

DVT: Đồng VN

stt	Chỉ tiêu	Số tiền
1	Lợi nhuận trước thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2019	13.424.521.402
2	Thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	2.623.728.601
3	Lợi nhuận sau thuế (1 - 2)	10.800.792.801
4	Trích lập các quỹ:	2.610.792.801
4.1	<i>Quỹ đầu tư phát triển 5% lợi nhuận sau thuế</i>	<i>450.634.241</i>
4.2	<i>Quỹ khen thưởng, phúc lợi 20% lợi nhuận sau thuế</i>	<i>2.160.158.560</i>
5	Chia cổ tức (9 % vốn điều lệ)	8.190.000.000
6	Lợi nhuận còn lại sau khi trích lập các quỹ (3 - 4 - 5)	0

2. Đề xuất kế hoạch phân phối lợi nhuận 2019.

a) Chia cổ tức bằng tiền mặt cho cổ đông số tiền: 8.190.000.000 đồng (9% vốn điều lệ) Công ty đã tạm ứng chi trả đợt 1 là 4,5% (theo danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng để chia cổ tức là ngày 31/ 12/ 2019), dự kiến chi trả 4,5% còn lại trong tháng 8 năm 2020.

b) Chi trả quỹ khen thưởng, phúc lợi.

- Quỹ khen thưởng, phúc lợi trình Đại hội đồng cổ đông thông qua: 2.160.158.560 đồng.

- Quỹ khen thưởng, phúc lợi đã chi trả cho người lao động: 2.217.782.152 đồng, trong đó:

+ Chi khen thưởng: 1.350.733.335 đồng.

+ Chi phúc lợi: 867.048.817 đồng.

- Số dư Quỹ khen thưởng phúc lợi năm 2018 chuyển sang sử dụng cho năm 2019: 43.471.460 đồng.

- Số dư Quỹ khen thưởng phúc lợi năm 2019 đề nghị chuyển sang năm 2020 là (14.152.132) đồng.

3. Dự kiến phương án phân phối lợi nhuận năm 2020.

stt	Chỉ tiêu	Giá trị	Ghi chú
1	Doanh thu	410.000.000.000 đồng	
2	Tổng chi phí	395.999.594.879 đồng	
3	Lợi nhuận trước thuế	14.000.405.121 đồng	
4	Lợi nhuận sau thuế	11.200.324.097 đồng	
5	Lợi nhuận chia cổ tức	8.190.000.000 đồng	
6	Tỷ lệ chia cổ tức/vốn điều lệ	9 %	
7	Lợi nhuận chia các quỹ đầu tư phát triển, khen thưởng, phúc lợi.	Không quá 25% lợi nhuận sau thuế	
8	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	= (4) – (5) – (7)	

Điều 8. Thông qua tờ trình chế độ thù lao của thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Người phụ trách quản trị công ty năm 2020, như sau:

1. Trường hợp công ty hoàn thành chỉ tiêu lợi nhuận kế hoạch thì mức thù lao đối với thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Người phụ trách quản trị công ty như sau:

1.1 Đối với thành viên HĐQT, BKS hoạt động chuyên trách:

a) Chủ tịch HĐQT 27.000.000 đồng/tháng

b) Trưởng ban kiểm soát 23.000.000 đồng/tháng

1.2. Đối với thành viên HĐQT, BKS và Người phụ trách quản trị hoạt động kiêm nhiệm:

- | | |
|-----------------------------|----------------------------|
| a) Thành viên HĐQT | 4.500.000 đồng/tháng/người |
| b) Thành viên ban kiểm soát | 2.500.000 đồng/tháng/người |
| c) Người phụ trách quản trị | 4.000.000 đồng/tháng. |

2. Trong trường hợp kết quả lợi nhuận công ty không đạt so với kế hoạch, thì Hội đồng quản trị quyết định mức thù lao thực tế chỉ trả hàng tháng cho Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Người phụ trách quản trị công ty nhưng không vượt quá mức thù lao kế hoạch. Ngoài ra Hội đồng quản trị được quyết định chi thưởng một tháng lương cho Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Người phụ trách quản trị công ty nhân dịp Tết nguyên Đán.

3. Trong trường hợp công ty có kết quả lợi nhuận vượt kế hoạch, thì trích thưởng cho Hội đồng quản trị và Ban Điều hành 10% trên phần lợi nhuận vượt kế hoạch. Ngoài ra HĐQT được quyết định chi thưởng (lương tháng 13) cho Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Người phụ trách quản trị công ty nhưng không vượt quá 3 tháng lương hàng tháng.

Điều 9. Thông qua tờ trình điều chỉnh, bổ sung ngành nghề kinh doanh.

1. Điều chỉnh, bổ sung ngành nghề kinh doanh. Chi tiết sửa đổi trong phụ lục đính kèm.

2. Sửa đổi, bổ sung nội dung tại khoản 1 Điều 3 Điều lệ công ty (“*Lĩnh vực kinh doanh của Công ty*”). Chi tiết sửa đổi trong phụ lục đính kèm.

3. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị và người đại diện theo pháp luật thực hiện các thủ tục đăng ký bổ sung các ngành nghề kinh doanh với Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh (Sở KHĐT), trong trường hợp cần thiết theo quy định, ủy quyền cho Hội đồng quản trị điều chỉnh ngành nghề đăng ký, hồ sơ đăng ký cho phù hợp với yêu cầu của Sở Kế hoạch và đầu tư theo quy định hiện hành

Điều 10. Giao Hội đồng quản trị Công ty cổ phần công trình cầu phà TP. Hồ Chí Minh tổ chức triển khai thực hiện các nội dung đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên-năm 2020 thông qua tại Nghị quyết này và tiến hành các thủ tục cần thiết để thực hiện theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ công ty và Nghị quyết này.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



Trần Minh Trung



BIÊN BẢN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN - NĂM 2020

- Tên công ty: Công ty cổ phần công trình cầu phà TP. Hồ Chí Minh.
- Địa chỉ: 451/10, Tô Hiến Thành, Phường 14, Quận 10, TP. Hồ Chí Minh.
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0301986393 do Sở Kế hoạch và đầu tư TP. Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 06/9/2010 và đăng ký thay đổi lần thứ 7 ngày 01/ 10/ 2019.

Hôm nay, vào lúc 8 giờ 30, ngày 24 tháng 6 năm 2020, tại Hội trường Công ty cổ phần công trình cầu phà TP. Hồ Chí Minh, số 451/10, Tô Hiến Thành, Phường 14, Quận 10, TP. Hồ Chí Minh, Công ty cổ phần công trình cầu phà TP. Hồ Chí Minh tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên - năm 2020.

1. Khai mạc:

Nghi thức khai mạc bao gồm:

- Tuyên bố lý do và giới thiệu đại biểu;
- Giới thiệu nhân sự làm thành viên Ban thẩm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội, bao gồm:

Ban thẩm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội, gồm:

- Ông Trần Thái Phương – Thành viên Ban kiểm soát – Trưởng ban
- Bà Trần Thị Thủy – P. Trưởng Phòng HCNS – Thành viên
- Bà Nguyễn Thị Xuân Tuyết – Nhân viên Phòng KTTC – Thành viên

2. Báo cáo kết quả thẩm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội.

Ông Trần Thái Phương – Trưởng Ban thẩm tra tư cách cổ đông – báo cáo kết quả thẩm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội, cụ thể: Tính đến 8 giờ 30 phút, tổng số cổ đông tham dự và ủy quyền tham dự là 29 cổ đông, với 7.428.002 cổ phần có quyền biểu quyết và đại diện 81,62 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

3. Thông qua Thê lệ làm việc và biểu quyết tại Đại hội

Ông Dương Đắc Chí trình bày và điều khiển Đại hội thông qua Thê lệ làm việc và biểu quyết tại Đại hội (tài liệu đính kèm).

Với 100% số phiếu chấp thuận, toàn thể Đại hội đã thông qua Thê lệ làm việc và biểu quyết tại Đại hội.

4. Thông qua nhân sự Chủ tọa Đại hội, Thư ký Đại hội và Ban kiểm phiếu.

a) Thông qua nhân sự Chủ tọa Đại hội.

DHĐCĐ đã thông qua nhân sự Chủ tọa Đại hội với số phiếu chấp thuận là 100%, cụ thể như sau:

- Chủ tọa Đại hội (gồm 05 người):

- + Ông Trần Minh Trung – Chủ tịch HĐQT
- + Ông Lê Hữu Châu – Phó Chủ tịch HĐQT - Tổng Giám Đốc
- + Bà Nguyễn Thị Quỳnh Anh – Thành viên HĐQT
- + Bà Tạ Thị Hồng Tâm – Thành viên HĐQT
- + Ông Trịnh Văn Khâm – Thành viên HĐQT

b) Thông qua nhân sự Thư ký Đại hội

DHĐCĐ đã thông qua nhân sự Thư ký Đại hội với số phiếu chấp thuận là 100%, cụ thể:

- Thư ký Đại hội (gồm 01 người):

Ông Dương Đắc Chí – Người phụ trách quản trị - Thư ký công ty

c) Thông qua nhân sự Ban kiểm phiếu Đại hội.

DHĐCĐ đã thông qua nhân sự Ban kiểm phiếu Đại hội với số phiếu chấp thuận là 100%, cụ thể:

- Ban kiểm phiếu (gồm 03 người):

- + Ông Nguyễn Quang Huy – Thành viên BKS – Trưởng ban
- + Ông Cấn Thái Sơn – P. Trưởng Phòng Kế toán tài chính – Thành viên
- + Bà Phạm Thị Thủy – NV Xí nghiệp công trình 1 – Thành viên

5. Thông qua Chương trình làm việc của Đại hội

Ông Trịnh Văn Khâm trình bày và điều khiển Đại hội thông qua Chương trình làm việc của Đại hội (*tài liệu đính kèm*).

Với 100% số phiếu chấp thuận, toàn thể Đại hội đã thông qua Chương trình làm việc tại Đại hội.

6. Thông qua Báo cáo công tác quản trị, kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2019 và Chương trình công tác năm 2020.

Ông Trần Minh Trung trình bày Báo cáo công tác quản trị, kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2019 và Chương trình công tác năm 2020 (*báo cáo đính kèm*).

Trong đó báo cáo đã đánh giá năm 2019 mặc dù Công ty gặp nhiều khó khăn trong tất cả các lĩnh vực hoạt động sản xuất kinh doanh, nhưng với nỗ lực của toàn thể lãnh đạo và người lao động, công ty đã cố gắng hoàn thành trên 90% các chỉ tiêu kế hoạch và các nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, cụ thể: Doanh thu đạt 90,1% (383.105/ 425.252 triệu đồng), lợi nhuận đạt 93,3% (14.382/

13.425 triệu đồng). Bảo toàn và phát triển vốn doanh nghiệp. Đảm bảo quyền lợi cổ đông, thực hiện chi trả cổ tức cho cổ đông. Ổn định việc làm và thu nhập, tuân thủ pháp luật lao động, đảm bảo các quyền, lợi ích hợp pháp của người lao động.

Về hoạt động sản xuất kinh doanh: Công ty hoàn thành đúng các điều khoản hợp đồng với cơ quan đặt hàng với chất lượng và sự thỏa mãn khách hàng ngày càng được cải thiện. Các giải pháp nâng cao hiệu quả và mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh từng bước mang lại những kết quả tích cực như: năng lực kỹ thuật thi công từng bước được nâng cao, thị trường được mở rộng, đa dạng hóa sản phẩm. Tiềm lực, tiềm năng phát triển của công ty là khả quan. Thương hiệu từng bước được khẳng định trên thị trường.

Trong quản lý và điều hành doanh nghiệp: Hội đồng Quản trị, Ban điều hành thực hiện nhiều biện pháp tăng cường quản lý, kiểm tra, giám sát hoạt động doanh nghiệp. Đảm bảo tính tuân thủ, tổ chức thực hiện nghiêm túc các nhiệm vụ trọng tâm theo Nghị quyết Hội đồng thành quản trị và Nghị quyết đại hội đồng cổ đông. Thể chế hóa, điều chỉnh, bổ sung các quy chế nội bộ đảm bảo tính minh bạch, tuân thủ quy định nhà nước trong quản lý. Tích cực xây dựng và tổ chức thực hiện phương án tái cơ cấu tổ chức và sản phẩm hoạt động các đơn vị phù hợp với mô hình doanh nghiệp mới.

Tuy nhiên trong quá trình hoạt động của doanh nghiệp còn một số mặt hạn chế như:

- Doanh thu và lợi nhuận thực hiện năm 2019 không đạt 100% so với kế hoạch đã đề ra do một số nguyên nhân:

- + Hoạt động công ích: Chi phí tăng do Sở GTVT duyệt lại toàn bộ giá gói thầu theo đơn giá định mức hiện hành.

- + Hoạt động thi công: Khó khăn trong việc triển khai thi công các công trình do vướng mặt bằng thi công.

- + Xe máy thiết bị chủ yếu tham gia thực hiện các gói thầu nội bộ và công tác công ích, vì vậy đã giảm doanh thu cho thuê bên ngoài.

- Công tác quyết toán bàn giao giai đoạn chuyển thể còn kéo dài, do việc thẩm tra, phê duyệt quyết toán công trình của các cơ quan thẩm quyền còn chậm và còn nhiều vướng mắc.

- Công tác quản lý và thu hồi công nợ chưa đạt 100% các khoản nợ, một số khoản nợ tại các công ty như: Công ty Công Lý, Công ty Đức Phan, Công ty Thăng Long 17 chưa được thu hồi hết.

7. Thông qua Báo cáo tổng kết kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2019 và Chương trình, kế hoạch công tác năm 2020

Ông Lê Hữu Châu trình bày Báo cáo tổng kết kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2019 và Chương trình, kế hoạch công tác năm 2020 (*báo cáo đính kèm*), với một số nội dung chính như sau:

a) Kết quả thực hiện sản xuất kinh doanh năm 2019:

ĐVT: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ TH
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
1	Vốn điều lệ	Tr.đồng	91.000	91.000	100,00%
2	Tổng số lao động	người	271	267	
3	Tổng doanh thu	Tr.đồng	425.252	383.105	90,1%
4	Tổng chi phí	Tr.đồng	410.870	369.680	90,0%
5	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	14.382	13.425	93,3%
6	Lợi nhuận thực hiện/Vốn điều lệ	%	15,80%	14,75%	93,4%
7	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	11.506	10.801	93,9%
8	Lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	%	12,64%	11,87%	93,9%
9	Trích lập các quỹ	Tr.đồng	2.876	2.610	90,8%
10	Chi trả cổ tức (9%)	Tr.đồng	8.190	8.190	100,0%
11	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	Tr.đồng	439	0	

b) Chỉ tiêu kế hoạch năm 2020:

ĐVT: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2019	Kế hoạch 2020	Tỷ lệ tăng trưởng so với năm 2019
(1)	(2)	(3)	(5)	(4)	(6)
1	Vốn điều lệ	Tr.đồng	91.000	91.000	
2	Tổng doanh thu	Tr.đồng	383.105	410.000	7,0%
3	Tổng chi phí	Tr.đồng	369.680	396.000	7,1%
4	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	13.425	14.000	4,3%
5	Lợi nhuận thực hiện/Vốn điều lệ	%	14,75	15,38	4,3%
6	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	10.801	11.200	3,7%
7	Lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	%	11,87	12,30	3,6%
8	Trích lập các quỹ	Tr.đồng	2.610	2.800	7,3%

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2019	Kế hoạch 2020	Tỷ lệ tăng trưởng so với năm 2019
8.1	Quỹ đầu tư phát triển	Tr.đồng	450	560	24,4%
8.2	Quỹ khen thưởng, phúc lợi.	Tr.đồng	2.160	2.240	3,7%
9	Chi trả cổ tức (9%)	Tr.đồng	8.190	8.190	
10	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	Tr.đồng	0	210	

8. Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát về tình hình hoạt động năm 2019 và kế hoạch hoạt động năm 2020.

Ông Lê Mạnh Thu trình bày Báo cáo của Ban Kiểm soát về tình hình hoạt động năm 2019 và kế hoạch hoạt động năm 2020 (báo cáo đính kèm).

9. Thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2019.

Bà Lê Nga Phương trình bày Báo cáo tài chính năm 2019 đã kiểm toán (báo cáo tài chính đính kèm).

10. Thông qua Tờ trình về phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ năm 2019 và dự kiến phương án phân phối lợi nhuận năm 2020

Bà Nguyễn Thị Quỳnh Anh trình bày Tờ trình về phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ năm 2019 và dự kiến phương án phân phối lợi nhuận năm 2020 (tờ trình đính kèm), với một số nội dung chính như sau:

a) Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019:

ĐVT: Đồng

TT	Chỉ tiêu	Số tiền
1	Lợi nhuận trước thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2019	13.424.521.402
2	Thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	2.623.728.601
3	Lợi nhuận sau thuế (1 – 2)	10.800.792.801
4	Trích lập các quỹ:	2.610.792.801
4.1	Quỹ đầu tư phát triển	450.634.241
4.2	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	2.160.158.560
5	Chia cổ tức (9% vốn điều lệ)	8.190.000.000
6	Lợi nhuận còn lại sau khi trích lập các quỹ (3 – 4 – 5)	0

b) Đề xuất kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2020:

- Chia cổ tức bằng tiền mặt cho cổ đông số tiền: 8.190.000.000 đồng (9% vốn điều lệ) Công ty đã tạm ứng chi trả đợt 1 là 4,5% (theo danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng để chia cổ tức là ngày 31/ 12/ 2019), dự kiến chi trả 4,5% còn lại trong tháng 8 năm 2020.

- Chi trả quỹ khen thưởng, phúc lợi.

+ Quỹ khen thưởng, phúc lợi trình Đại hội đồng cổ đông thông qua:
2.160.158.560 đồng.

+ Quỹ khen thưởng, phúc lợi đã chi trả cho người lao động:
2.217.782.152 đồng.

Trong đó:

+ Chi khen thưởng: 1.350.733.335 đồng.

+ Chi phúc lợi: 867.048.817 đồng.

Số dư Quỹ khen thưởng phúc lợi năm 2018 chuyển sang sử dụng cho năm 2019: 43.471.460 đồng.

Số dư Quỹ khen thưởng phúc lợi năm 2019 đề nghị chuyển sang năm 2020 là (14.152.132) đồng.

c) Dự kiến Phương án phân phối lợi nhuận năm 2020:

TT	Chỉ tiêu	Giá trị	Ghi chú
1	Doanh thu	410.000.000.000 đồng	
2	Tổng chi phí	395.999.594.879 đồng	
3	Lợi nhuận trước thuế	14.000.405.121 đồng	
4	Lợi nhuận sau thuế	11.200.324.097 đồng	
5	Lợi nhuận chia cổ tức	8.190.000.000 đồng	
6	Tỷ lệ chia cổ tức/vốn điều lệ	9 %	
7	Lợi nhuận chia các quỹ đầu tư phát triển, khen thưởng, phúc lợi.	Không quá 25% lợi nhuận sau thuế	
8	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	= (4) – (5) – (7)	

11. Thông qua Báo cáo quyết toán tiền lương, thù lao của Thành viên Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát và Phụ trách quản trị công ty năm 2019

Bà Tạ Thị Hồng Tâm trình bày Báo cáo quyết toán tiền lương, thù lao của Thành viên Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát và Phụ trách quản trị công ty năm 2019 (báo cáo đính kèm), với một số nội dung chính như sau:

DVT: Đồng

TT	Chức danh	Kế hoạch tháng	Kế hoạch năm	Thực hiện tháng	Thực hiện năm
1	Chủ tịch Hội đồng quản trị	27.000.000	324.000.000	27.000.000	324.000.000
2	Trưởng ban kiểm soát	23.000.000	276.000.000	23.000.000	276.000.000
3	Thành viên Hội đồng quản trị (4 người x 4.500.000/tháng)	18.000.000	216.000.000	18.000.000	216.000.000
4	Thành viên ban kiểm soát	5.000.000	60.000.000	5.000.000	60.000.000

	(2 người x 2.500.000/tháng)				
5	Phụ trách quản trị Công ty	4.000.000	48.000.000	4.000.000	48.000.000
	Tổng cộng:	77.000.000	924.000.000	77.000.000	924.000.000

12. Thông qua Tờ trình về chế độ thù lao của thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Người phụ trách quản trị năm 2020

Bà Tạ Thị Hồng Tâm trình bày Tờ trình về chế độ thù lao của thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Người phụ trách quản trị năm 2020 (tờ trình đính kèm), với một số nội dung chính như sau:

a) Trường hợp công ty hoàn thành chỉ tiêu lợi nhuận kế hoạch thì mức thù lao đối với thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Người phụ trách quản trị công ty như sau:

- Đối với thành viên HĐQT, BKS hoạt động chuyên trách:

+ Chủ tịch HĐQT 27.000.000 đồng/tháng

+ Trưởng ban kiểm soát 23.000.000 đồng/tháng

- Đối với thành viên HĐQT, BKS và Người phụ trách quản trị hoạt động kiêm nhiệm:

+Thành viên HĐQT 4.500.000 đồng/tháng/người

+Thành viên ban kiểm soát 2.500.000 đồng/tháng/người

+Người phụ trách quản trị 4.000.000 đồng /tháng

b) Trong trường hợp kết quả lợi nhuận công ty không đạt so với kế hoạch, thì Hội đồng quản trị quyết định mức thù lao thực tế chi trả hàng tháng cho Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Người phụ trách quản trị công ty nhưng không vượt quá mức thù lao kế hoạch. Ngoài ra Hội đồng quản trị được quyết định chi thưởng một tháng lương cho Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Người phụ trách quản trị công ty nhân dịp Tết nguyên Đán.

c) Trong trường hợp công ty có kết quả lợi nhuận vượt kế hoạch, thì trích thưởng cho Hội đồng quản trị và Ban Điều hành 10% trên phần lợi nhuận vượt kế hoạch. Ngoài ra HĐQT được quyết định chi thưởng (lương tháng 13) cho Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Người phụ trách quản trị công ty nhưng không vượt quá 3 tháng lương hàng tháng.

13. Thông qua Tờ trình điều chỉnh, bổ sung ngành nghề kinh doanh

Ông Trịnh Văn Khâm trình bày Tờ trình điều chỉnh, bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty (tờ trình và phụ lục đính kèm). Trong đó, Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 xem xét và thông qua việc điều chỉnh, bổ sung ngành nghề kinh doanh trên Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Công ty phù hợp với thực tế hiện nay như sau:

a) Điều chỉnh, bổ sung ngành nghề kinh doanh. Chi tiết sửa đổi trong phụ lục đính kèm.

b) Sửa đổi, bổ sung nội dung tại khoản 1 Điều 3 Điều lệ công ty (“*Lĩnh vực kinh doanh của Công ty*”). Chi tiết sửa đổi trong phụ lục đính kèm.

c) Đại hội đồng cổ đông xem xét việc ủy quyền cho Hội đồng Quản trị và người đại diện theo pháp luật thực hiện các thủ tục đăng ký bổ sung các ngành nghề kinh doanh với Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh (Sở KHĐT), trong trường hợp cần thiết theo quy định, ủy quyền cho Hội đồng quản trị điều chỉnh ngành nghề đăng ký, hồ sơ đăng ký cho phù hợp với yêu cầu của Sở KHĐT theo quy định hiện hành.

14. Thông qua Tờ trình lựa chọn tổ chức kiểm toán độc lập Báo cáo Tài chính năm 2020

Ông Lê Mạnh Thu trình bày Tờ trình lựa chọn tổ chức kiểm toán độc lập Báo cáo tài chính năm 2020 (*tờ trình đính kèm*), với một số nội dung chính: Ban kiểm soát đề xuất danh sách các công ty kiểm toán sau:

1. Công ty TNHH Hãng Kiểm Toán AASC
2. Công ty TNHH Dịch vụ tư vấn tài chính Kế toán và Kiểm toán phía Nam (AASCS)
3. Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam
4. Công ty TNHH PKF Việt Nam.

Với các đề xuất nêu trên, Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua:

- Các tiêu chí nêu tại mục 1 Tờ trình và danh sách 04 đơn vị kiểm toán độc lập nêu tại mục 2 Tờ trình để làm căn cứ lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập cung cấp dịch vụ kiểm toán và soát xét các BCTC trong năm 2020 của Công ty.

- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định việc chọn một trong bốn công ty kiểm toán độc lập theo đề xuất của Ban kiểm soát tại Tờ trình này và giao cho Tổng giám đốc ký hợp đồng cung cấp dịch vụ kiểm toán với công ty kiểm toán độc lập được chọn để thực hiện kiểm toán và soát xét các BCTC năm 2020 của Công ty.

15. Thảo luận, lấy ý kiến và giải trình.

Đại hội không có ý kiến thảo luận.

16. Cập nhật báo cáo thẩm tra tư cách cổ đông

Ông Trần Thái Phương – Trưởng ban thẩm tra tư cách cổ đông báo cáo về tình hình cổ đông tham dự đại hội tính đến 10 giờ 35 phút như sau: tổng số cổ đông tham dự và ủy quyền tham dự là 48 cổ đông, với 8.333.402 cổ phần có quyền biểu quyết và đại diện 91,57 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

17. Tiến hành biểu quyết

Công bố kết quả kiểm phiếu biểu quyết thông qua nội dung báo cáo, tờ trình

Ông **Nguyễn Quang Huy** – Trưởng Ban kiểm phiếu thay mặt Ban Kiểm phiếu công bố kết quả kiểm Thê biểu quyết của các cổ đông, cụ thể như sau:

a) Thông qua Báo cáo công tác quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2019 và Chương trình công tác năm 2020:

– Kết quả biểu quyết:

Ý kiến biểu quyết	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ biểu quyết
Thê biểu quyết thu về hợp lệ	8.258.100 cổ phần	99,0964%
- Đồng ý	8.258.100 cổ phần	99,0964%
- Không đồng ý	0 cổ phần	0%
- Không có ý kiến	0 cổ phần	0%
Thê biểu quyết thu về không hợp lệ	0 cổ phần	0%
Thê biểu quyết không thu về	75.302 cổ phần	0,9036%
Tổng cộng	8.333.402 cổ phần	100%

b) Thông qua Báo cáo tổng kết kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2019 và Chương trình, kế hoạch công tác năm 2020:

– Kết quả biểu quyết:

Ý kiến biểu quyết	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ biểu quyết
Thê biểu quyết thu về hợp lệ	8.258.100 cổ phần	99,0964%
- Đồng ý	8.258.100 cổ phần	99,0964%
- Không đồng ý	0 cổ phần	0%
- Không có ý kiến	0 cổ phần	0%
Thê biểu quyết thu về không hợp lệ	0 cổ phần	0%
Thê biểu quyết không thu về	75.302 cổ phần	0,9036%
Tổng cộng	8.333.402 cổ phần	100%

c) Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát về tình hình hoạt động năm 2019 và kế hoạch hoạt động năm 2020:

– Kết quả biểu quyết:

Ý kiến biểu quyết	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ biểu quyết
Thẻ biểu quyết thu về hợp lệ	8.258.100 cổ phần	99,0964%
- Đồng ý	8.055.200 cổ phần	96,6616%
- Không đồng ý	0 cổ phần	0%
- Không có ý kiến	202.900 cổ phần	2,4348%
Thẻ biểu quyết thu về không hợp lệ	0 cổ phần	0%
Thẻ biểu quyết không thu về	75.302 cổ phần	0,9036%
Tổng cộng	8.333.402 cổ phần	100%

d) Thông qua Báo cáo tài chính năm 2019 đã kiểm toán:

– Kết quả biểu quyết:

Ý kiến biểu quyết	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ biểu quyết
Thẻ biểu quyết thu về hợp lệ	8.258.100 cổ phần	99,0964%
- Đồng ý	8.258.100 cổ phần	99,0964%
- Không đồng ý	0 cổ phần	0%
- Không có ý kiến	0 cổ phần	0%
Thẻ biểu quyết thu về không hợp lệ	0 cổ phần	0%
Thẻ biểu quyết không thu về	75.302 cổ phần	0,9036%
Tổng cộng	8.333.402 cổ phần	100%

e) Thông qua Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ năm 2019 và dự kiến phương án phân phối lợi nhuận năm 2020

- Kết quả biểu quyết:

Ý kiến biểu quyết	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ biểu quyết
Thẻ biểu quyết thu về hợp lệ	8.258.100 cổ phần	99,0964%
- Đồng ý	8.055.200 cổ phần	96,6616%

Ý kiến biểu quyết	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ biểu quyết
- Không đồng ý	0 cổ phần	0%
- Không có ý kiến	202.900 cổ phần	2,4348%
Thẻ biểu quyết thu về không hợp lệ	0 cổ phần	0%
Thẻ biểu quyết không thu về	75.302 cổ phần	0,9036%
Tổng cộng	8.333.402 cổ phần	100%

g) Báo cáo quyết toán tiền lương, thù lao của Thành viên Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát, Phụ trách quản trị công ty năm 2019:

Kết quả biểu quyết:

Ý kiến biểu quyết	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ biểu quyết
Thẻ biểu quyết thu về hợp lệ	8.258.100 cổ phần	99,0964%
- Đồng ý	8.165.100 cổ phần	97,9804%
- Không đồng ý	0 cổ phần	0%
- Không có ý kiến	93.000 cổ phần	1,1160%
Thẻ biểu quyết thu về không hợp lệ	0 cổ phần	0%
Thẻ biểu quyết không thu về	75.302 cổ phần	0,9036%
Tổng cộng	8.333.402 cổ phần	100%

h) Thông qua Tờ trình về chế độ thù lao của thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Người phụ trách quản trị năm 2020:

-Kết quả biểu quyết:

Ý kiến biểu quyết	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ biểu quyết
Thẻ biểu quyết thu về hợp lệ	8.258.100 cổ phần	99,0964%
- Đồng ý	8.165.100 cổ phần	97,9804%
- Không đồng ý	0 cổ phần	0%
- Không có ý kiến	93.000 cổ phần	1,1160%
Thẻ biểu quyết thu về không hợp lệ	0 cổ phần	0%
Thẻ biểu quyết không thu về	75.302 cổ phần	0,9036%
Tổng cộng	8.333.402 cổ phần	100%

i) Thông qua Thông qua Tờ trình điều chỉnh, bổ sung ngành nghề kinh doanh:

- Kết quả biểu quyết:

Ý kiến biểu quyết	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ biểu quyết
Thẻ biểu quyết thu về hợp lệ	8.258.100 cổ phần	99,0964%
- Đồng ý	8.258.100 cổ phần	99,0964%
- Không đồng ý	0 cổ phần	0%
- Không có ý kiến	0 cổ phần	0%
Thẻ biểu quyết thu về không hợp lệ	0 cổ phần	0%
Thẻ biểu quyết không thu về	75.302 cổ phần	0,9036%
Tổng cộng	8.333.402 cổ phần	100%

k) Thông qua Tờ trình về việc lựa chọn tổ chức kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty năm 2020:

- Kết quả biểu quyết:

Ý kiến biểu quyết	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ biểu quyết
Thẻ biểu quyết thu về hợp lệ	8.258.100 cổ phần	99,0964%
- Đồng ý	8.165.100 cổ phần	97,9804%
- Không đồng ý	0 cổ phần	0%
- Không có ý kiến	93.000 cổ phần	1,1160%
Thẻ biểu quyết thu về không hợp lệ	0 cổ phần	0%
Thẻ biểu quyết không thu về	75.302 cổ phần	0,9036%
Tổng cộng	8.333.402 cổ phần	100%

18. Thông qua Biên bản và Nghị quyết cuộc họp thường niên năm 2020 của Đại hội đồng cổ đông

Ông **Dương Đức Chí** Thư ký đại hội trình bày Biên bản và Nghị quyết cuộc họp thường niên 2020 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.

Ông **Trần Minh Trung** điều khiển Đại Hội thông qua Biên bản và Nghị quyết cuộc họp thường niên 2020.

Với 100% số phiếu chấp thuận, toàn thể Đại hội đã thông qua Biên bản cuộc họp thường niên 2020 của Đại hội đồng cổ đông.

Với 100% số phiếu chấp thuận, toàn thể Đại hội đã thông qua Nghị quyết cuộc họp thường niên 2020 của Đại hội đồng cổ đông.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty cổ phần công trình cầu phà TP. Hồ Chí Minh kết thúc lúc 11 giờ 20 phút, ngày 24 tháng 6 năm 2020.

THƯ KÝ ĐẠI HỘI



Dương Đức Chí

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



Trần Minh Trung

THẺ LỆ LÀM VIỆC VÀ BIỂU QUYẾT

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty cổ phần Công trình Cầu phà Thành phố Hồ Chí Minh được tiến hành trong không khí trang trọng, hợp lệ và thành công tốt đẹp; đề nghị Quý cổ đông tham dự thực hiện nghiêm túc các quyền hạn và nghĩa vụ của mình dưới đây:

1. Tất cả cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty cổ phần Công trình Cầu phà Thành phố Hồ Chí Minh theo danh sách cổ đông chốt đến ngày 01/6/2020 được quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.

2. Cổ đông hoặc đại diện cổ đông đã làm thủ tục đăng ký tham dự Đại hội được quyền tham gia phát biểu ý kiến và biểu quyết tại Đại hội.

3. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông do Chủ tọa đoàn điều khiển Đại hội. Cổ đông tham gia Đại hội phải tuân thủ theo sự điều khiển của Chủ tọa đoàn nhằm tạo điều kiện cho Đại hội diễn ra một cách thuận lợi, nhanh chóng và hợp lệ.

4. Khi tiến hành đăng ký tham dự đại hội, Công ty cấp cho từng cổ đông hoặc đại diện cổ đông được ủy quyền Phiếu biểu quyết, Thẻ biểu quyết (trên đó ghi mã số tham dự, tên của cổ đông và số phiếu biểu quyết của cổ đông đó).

a) Phiếu biểu quyết:

- Đối với các nội dung: Thông qua nhân sự Chủ tọa đoàn, Thư ký đoàn, Ban kiểm phiếu; Thẻ lệ làm việc và biểu quyết tại Đại hội; Chương trình làm việc của Đại hội; Biên bản và Nghị quyết Đại hội và một số nội dung thảo luận phát sinh ngay tại Đại hội.

- Cổ đông biểu quyết bằng cách giơ Phiếu biểu quyết theo sự điều khiển của Chủ tọa đoàn để lấy ý kiến biểu quyết: Đồng ý hoặc Không đồng ý hoặc Không có ý kiến.

b) Thẻ biểu quyết:

- Cổ đông biểu quyết bằng Thẻ biểu quyết đối với các nội dung chính của Đại hội (trừ các vấn đề đã được biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết nêu trên) bằng cách đánh dấu chéo hoặc tích (X hoặc ✓) vào ô Đồng ý hoặc Không đồng ý hoặc Không có ý kiến của từng nội dung được nêu trong Thẻ biểu quyết.

- Thẻ biểu quyết không hợp lệ là thẻ biểu quyết không do Công ty phát hành; ghi thêm nội dung, thông tin, ký hiệu khác... khi không được Chủ tọa yêu cầu; thẻ biểu quyết bị gạch xóa, sửa chữa, rách, không còn nguyên vẹn. Thẻ biểu quyết không thể hiện rõ ràng ý kiến của cổ đông, không đánh dấu ý kiến nào

hoặc đánh dấu từ 2 ý kiến trở lên đối với nội dung cần lấy ý kiến biểu quyết nào thì phần biểu quyết đối với nội dung đó là không hợp lệ.

- Trong một Thẻ biểu quyết, các nội dung cần lấy ý kiến được biểu quyết độc lập với nhau. Sự không hợp lệ của phần biểu quyết nội dung này sẽ không ảnh hưởng đến tính hợp lệ của các nội dung khác.

- Trường hợp cổ đông biểu quyết nhằm hoặc thẻ biểu quyết không còn nguyên vẹn, nếu chưa bỏ phiếu và chưa hết thời gian bỏ phiếu, cổ đông có thể liên hệ với Ban tổ chức để được cấp lại Thẻ biểu quyết mới và phải nộp lại Thẻ biểu quyết cũ.

- Trường hợp cổ đông đã đăng ký tham dự Đại hội nhưng vì lý do quan trọng không thể có mặt đến hết chương trình Đại hội, cổ đông đó phải gửi lại Thẻ biểu quyết đã biểu quyết các vấn đề cần lấy ý kiến cho Ban tổ chức trước khi ra về. Nếu cổ đông nào không gửi lại Thẻ biểu quyết cho Ban tổ chức, Ban kiểm phiếu xem như cổ đông đó không bỏ phiếu đối với các vấn đề cần lấy ý kiến.

- Thời gian bỏ phiếu được tính từ khi Chủ tọa hoặc Trưởng ban kiểm phiếu thông báo bắt đầu bỏ phiếu cho đến khi không còn cổ đông/đại diện cổ đông nào bỏ phiếu vào thùng phiếu hoặc sau thời gian bỏ phiếu đã công bố tùy thuộc vào thời điểm nào đến trước.

5. Ban kiểm phiếu có trách nhiệm lập Biên bản thống kê số phiếu Đồng ý hoặc Không đồng ý hoặc Không có ý kiến của Đại hội đồng cổ đông đối với từng vấn đề biểu quyết để báo cáo Chủ tọa đoàn. Chủ tọa hoặc Trưởng ban kiểm phiếu sẽ công bố kết quả kiểm phiếu từng vấn đề sau khi tiến hành biểu quyết.

6. Cổ đông đến dự Đại hội cổ đông muện có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết các nội dung tiếp theo tại đại hội. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho cổ đông đến muện đăng ký và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành trước khi cổ đông đến muện tham dự không bị ảnh hưởng.

7. Quyết định của Đại hội đồng cổ đông được thông qua khi có tối thiểu 51% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội chấp thuận. Đối với quyết định về loại cổ phần và số lượng cổ phần được quyền chào bán của từng loại; thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh; thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty; tổ chức lại, giải thể Công ty; dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính được kiểm toán gần nhất của Công ty thì phải được số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp chấp thuận.

8. Nội dung cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được Thư ký ghi chép đầy đủ vào Biên bản Đại hội và thông qua Đại hội trước khi bế mạc.

9. Thẻ lệ làm việc và biểu quyết này được đọc trước Đại hội đồng cổ đông và lấy ý kiến biểu quyết của các cổ đông. Nếu được Đại hội thông qua với tỷ lệ

từ 51% trở lên của tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp sẽ có hiệu lực thi hành bắt buộc đối với tất cả các cổ đông.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Trần Minh Trung

TP. Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 6 năm 2020



**CHƯƠNG TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**

Thời gian dự kiến	Nội dung chương trình
08h00 : 08h30	Đón tiếp Quý cổ đông tới tham dự Đại hội.
08h30 : 08h35	Tuyên bố lý do và giới thiệu đại biểu.
08h35 : 08h40	- Giới thiệu Ban thẩm tra tư cách cổ đông - Báo cáo kết quả thẩm tra tư cách cổ đông.
08h40 : 08h45	Thông qua Thê lệ làm việc và biểu quyết tại Đại hội. Thông qua danh sách Chủ tọa Đại hội, Thư ký Đại hội và Ban kiểm phiếu.
08h45 : 08h50	Thông qua Chương trình làm việc tại Đại hội.
08h50 : 09h00	Báo cáo công tác quản trị, kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2019 và Chương trình công tác năm 2020
09h00 : 09h10	Báo cáo tổng kết thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 và chương trình, kế hoạch công tác năm 2020.
09h10 : 09h20	Báo cáo của Ban kiểm soát về tình hình hoạt động năm 2019 và kế hoạch hoạt động năm 2020.
09h20 : 09h30	Thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2019
09h30 : 09h40	Thông qua Tờ trình về phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ năm 2019 và dự kiến phương án phân phối lợi nhuận năm 2020
09h40 : 09h50	Thông qua Báo cáo quyết toán tiền lương, thù lao của thành viên HĐQT, BKS và phụ trách quản trị công ty năm 2019 và Tờ trình về chế độ thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, phụ trách quản trị năm 2020
09h50 : 10h00	Thông qua Tờ trình sửa đổi, bổ sung ngành nghề kinh doanh
10h00 : 10h05	Thông qua Tờ trình lựa chọn tổ chức kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty năm 2020
10h05 : 10h25	Thảo luận và biểu quyết.
10h25 : 10h40	Nghỉ giải lao
10h40 : 10h50	Công bố kết quả kiểm phiếu
10h50 : 11h00	Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội
11h00 : 11h10	Bế mạc Đại hội

BÁO CÁO

Công tác quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2019 và Chương trình công tác năm 2020.

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần công trình cầu phà TP. Hồ Chí Minh đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 24/4/2019;

Căn cứ Nghị quyết số 43/NQ-ĐHĐCĐ, ngày 24/4/2019 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019;

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần công trình cầu phà TP. Hồ Chí Minh báo cáo công tác quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2019, chương trình công tác năm 2020 như sau:

PHẦN THỨ NHẤT

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ SXKD VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2019

I. Khái quát chung về công ty.

1. Công ty cổ phần công trình cầu phà TP. Hồ Chí Minh được chuyển đổi loại hình doanh nghiệp từ Công ty TNHH một thành viên, hoạt động theo Luật doanh nghiệp. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp cấp lần đầu ngày 16/9/2010 và đăng ký thay đổi lần thứ 7 ngày 01/10/2019 với mã số doanh nghiệp 0301986393 do Sở KHĐT TP. Hồ Chí Minh cấp.

2. Vốn điều lệ của công ty tại thời điểm 31/12/2019 là 91 tỷ đồng, trong đó vốn góp của Công ty đầu tư tài chính nhà nước TP. HCM là 36.400 triệu đồng, chiếm 40% vốn điều lệ; vốn của các cổ đông khác là 54.600 triệu, chiếm 60% vốn điều lệ.

3. Tổ chức công ty gồm:

- Hội đồng quản trị: 05 thành viên.
- Ban kiểm soát: 03 thành viên.
- Ban điều hành: 04 thành viên (Tổng Giám đốc, 02 Phó Tổng Giám đốc, 01 Kế toán trưởng).
- 05 Phòng nghiệp vụ, 09 xí nghiệp công trình, 02 công ty có vốn góp (Đến tháng 11 năm 2019, công ty đã thực hiện thoái vốn đối với 01 công ty, Công ty TNHH đầu tư xây dựng và phát triển công trình giao thông 6)

II. Báo cáo tình hình hoạt động của công ty.

Năm 2019 Công ty gặp nhiều khó khăn trong tất cả các lĩnh vực hoạt động sản xuất kinh doanh, nhưng với nỗ lực của toàn thể lãnh đạo và người lao động, công ty đã cố gắng hoàn thành trên 90% các chỉ tiêu kế hoạch và các nhiệm vụ sản xuất kinh doanh. Bảo toàn và phát triển vốn doanh nghiệp. Đảm bảo quyền lợi cổ đông, thực hiện chi trả cổ tức cho cổ đông. Ổn định việc làm và thu nhập, tuân thủ pháp luật lao động, đảm bảo các quyền, lợi ích hợp pháp của người lao động.

Về hoạt động sản xuất kinh doanh: Công ty hoàn thành đúng các điều khoản hợp đồng với cơ quan đặt hàng với chất lượng và sự thỏa mãn khách hàng ngày càng được cải thiện. Các giải pháp nâng cao hiệu quả và mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh từng bước mang lại những kết quả tích cực như: năng lực kỹ thuật thi công từng bước được nâng cao, thị trường được mở rộng, đa dạng hóa sản phẩm. Tiềm lực, tiềm năng phát triển của công ty là khả quan. Thương hiệu từng bước được khẳng định trên thị trường.

Trong quản lý và điều hành doanh nghiệp: Hội đồng Quản trị, Ban điều hành thực hiện nhiều biện pháp tăng cường quản lý, kiểm tra, giám sát hoạt động doanh nghiệp. Đảm bảo tính tuân thủ, tổ chức thực hiện nghiêm túc các nhiệm vụ trọng tâm theo Nghị quyết Hội đồng thành quản trị và Nghị quyết đại hội đồng cổ đông. Thể chế hóa, điều chỉnh, bổ sung các quy chế nội bộ đảm bảo tính minh bạch, tuân thủ quy định nhà nước trong quản lý. Đã tích cực xây dựng và tổ chức thực hiện phương án tái cơ cấu tổ chức và sản phẩm hoạt động các đơn vị phù hợp với mô hình hoạt động của doanh nghiệp.

1. Kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019.

ĐVT: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ đạt
1	Vốn điều lệ	91.000	91.000	100%
2	Tổng doanh thu	425.421	383.105	90,1%
3	Tổng chi phí	410.870	369.680	90,0%
4	Lợi nhuận trước thuế	14.382	13.425	93,3%

2. Đánh giá công tác quản lý của công ty.

a) Tình hình thực hiện sản phẩm dịch vụ công ích. Năm 2019, công ty thực hiện 06 gói thầu sản phẩm dịch vụ công ích 03 năm, được ký kết giữa công ty với cơ quan quản lý. Việc Sở Giao thông vận tải sáp nhập 4 Khu quản lý giao thông đô thị thành Trung tâm quản lý hạ tầng giao thông đường bộ, theo đánh giá của Ban điều hành, về cơ bản đã tạo điều kiện thuận lợi cho công ty trong quá trình phối hợp làm việc, tuy nhiên, thời gian đầu thực hiện, Trung tâm quản lý hạ tầng giao thông đường bộ còn một số trục trặc, vướng mắc trong các quy

trình làm việc, nên việc nghiệm thu, thanh toán, giải ngân còn chậm, dẫn đến công ty gặp nhiều khó khăn về tài chính, tính đến thời điểm 31/12/2019, Công ty chỉ mới được giải ngân 56,85% giá trị khối lượng hoàn thành. Về sản lượng thực hiện, công ty thực hiện đầy đủ, kịp thời, đảm bảo chất lượng các khối lượng đã được đặt hàng. Ban điều hành xác định đây vẫn là hoạt động nền tảng, đảm bảo nguồn thu để trang trải hầu hết chi phí quản lý công ty.

b) Tình hình thực hiện thi công xây dựng công trình năm 2019 cũng đã có nhiều chuyển biến tích cực, doanh thu ghi nhận gần 242/302 tỷ đồng đạt 80,30% kế hoạch. Việc mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh, mở rộng thị trường tiếp tục có nhiều chuyển biến tích cực. Tiếp tục áp dụng mô hình khoán chỉ tiêu lợi nhuận tạo sự chủ động cho đơn vị trong việc xây dựng kế hoạch và cân đối chi phí cho từng gói thầu. Từng bước được các chủ đầu tư ghi nhận. Hầu hết các gói thầu đều thi công đúng tiến độ, chất lượng được chủ đầu tư đánh giá cao. Hiện công ty đang tiếp tục tham gia dự thầu các gói thầu tiếp theo và có các kết quả thuận lợi. Trong quá trình triển khai các hợp đồng thi công công trình, Công ty gặp rất nhiều khó khăn do còn vướng mặt bằng thi công.

Mặc dù có những chuyển biến tích cực nhưng doanh thu, lợi nhuận của hoạt động này chưa đạt kế hoạch đề ra.

c) Công tác quản lý vốn, tài sản, quản lý chất lượng, tiến độ công trình xây dựng, quản lý lao động...theo đúng các quy định của pháp luật, điều lệ và quy chế quản lý nội bộ của công ty.

- Hội đồng quản trị ban hành các quy chế, quy định phân cấp, phân quyền giữa Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc. Đảm bảo sự điều hành không chồng chéo, các quy chế, quy định ban hành phù hợp với điều lệ công ty và các quy định hiện hành của pháp luật. Các quy chế quản lý nội bộ thường xuyên được bổ sung, sửa đổi cho phù hợp với quy định của pháp luật và yêu cầu thực tế trong công tác quản lý sản xuất kinh doanh.

- Kết quả đạt được trong năm 2019, Công ty đã bảo toàn và phát triển vốn của nhà nước và của doanh nghiệp, sản xuất kinh doanh đạt hiệu quả, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với nhà nước, quyền lợi của cổ đông được đảm bảo.

d) Công tác sắp xếp, tổ chức và tiền lương.

- Đại hội cổ đông thường niên năm 2019 (24/4/2019) đã thống nhất miễn nhiệm chức danh thành viên HĐQT đối với ông Vũ Bảo Vân (có đơn xin thôi tham gia thành viên HĐQT). Đại hội đã bầu bổ sung thành viên HĐQT đối với bà Nguyễn Thị Quỳnh Anh.

- Sau khi Đại hội bầu bổ sung thành viên HĐQT, HĐQT đã ban hành quyết định phân công lại nhiệm vụ đối với các thành viên HĐQT cho phù hợp.

- Công ty chấp hành nghiêm túc pháp luật lao động và đảm bảo các quyền, lợi ích hợp pháp của người lao động theo thỏa ước lao động tập thể. Thực hiện đầy đủ các chế độ bảo hiểm cho người lao động theo đúng quy định, trang bị đầy đủ phương tiện bảo vệ cá nhân, tổ chức khám sức khỏe định kỳ, tổ chức tham quan, nghỉ mát cho người lao động...

III. Hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2019.

1. Công tác quản trị công ty.

a) Với vai trò là đại diện cho quyền lợi của các cổ đông, trong năm 2019 Hội đồng quản trị đã nêu cao tinh thần trách nhiệm, cùng với Ban điều hành chỉ đạo thực hiện tốt nghị quyết và các chỉ tiêu của Đại hội đồng cổ đông đề ra.

b) HĐQT đã xây dựng chương trình công tác trong năm 2019, có phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên trong Hội đồng phụ trách và thực hiện công tác giám sát các mặt hoạt động của Công ty.

c) Hội đồng quản trị hoạt động tuân thủ theo chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế làm việc của Hội đồng quản trị, và các quy chế quản lý nội bộ khác. Thực hiện các chế độ, chính sách có liên quan đến người lao động trong công ty, nhằm đảm bảo cho Ban điều hành có cơ sở thực hiện đúng theo các quy định của pháp luật.

d) Định kỳ hàng tháng và đột xuất, Hội đồng quản trị tổ chức họp để các thành viên HĐQT và BKS nắm bắt tình hình hoạt động của Công ty và ban hành các Nghị quyết, quyết định chỉ đạo kịp thời trong quá trình điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh nhằm đảm bảo việc bảo toàn và phát triển vốn của Nhà nước, của doanh nghiệp.

e) Thường xuyên kiểm tra tình hình, đôn đốc công ty thực hiện các nghị quyết của HĐQT, phối hợp Ban điều hành kịp thời có các biện pháp phù hợp điều chỉnh hoạt động sản xuất kinh doanh, chấn chỉnh, bổ sung, hoàn thiện các mặt quản lý trong công tác quản trị doanh nghiệp.

g) Phối hợp Ban kiểm soát tăng cường thực hiện chức năng giám sát, quản lý, chỉ đạo công ty thực hiện các mục tiêu của Đại hội đồng cổ đông đề ra và tuân thủ các quy định của pháp luật, điều lệ công ty.

h) Hoàn thành và chính thức đưa vào sử dụng kể từ ngày 01/10/2019 đối với dự án xây dựng trụ sở văn phòng làm việc của Công ty tại số 451/10, đường Tô Hiến Thành, P.14, Quận 10, TP. Hồ Chí Minh.

i) Công tác thoái vốn tại Công ty TNHH đầu tư xây dựng và phát triển công trình giao thông 6.

- Công ty Công trình giao thông 6 được thành lập theo Nghị quyết số 81/NQ-CTCP-HĐQT ngày 26/3/2018 của HĐQT Công ty cổ phần công trình cầu phà TP. Hồ Chí Minh, hoạt động theo giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0314969081 do Sở KHĐT TP.HCM cấp lần đầu vào ngày 05/4/2018 với lĩnh vực kinh doanh chính là thi công xây dựng và dịch vụ.

- Với số vốn điều lệ là 6.000.000.000 đồng, trong đó Công ty Cầu Phà góp 3.900.000.000 đồng, tỷ lệ sở hữu trên vốn điều lệ là 65%.

- Theo báo cáo của nhóm đại người đại diện vốn của Công ty cầu phà tại Công ty công trình giao thông 6, thì một số chỉ tiêu tài chính tại thời điểm 31/12/2018 cho thấy, doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ là

1.725.700.908 đồng, đạt 17,25% kế hoạch năm 2018. Lợi nhuận kế toán sau thuế TNDN: 25.197.537 đồng, đạt 0,79% kế hoạch năm 2018.

- Kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty Công trình giao thông 6 không đạt kế hoạch đề ra do nguyên nhân chính là Công ty không thể tham gia đấu thầu thi công đối với các gói thầu sử dụng vốn ngân sách mà chủ yếu thực hiện các công việc sửa chữa, tư vấn nhỏ không yêu cầu năng lực tài chính; Công ty chỉ tham gia thi công 02 công trình có khối lượng tương đối lớn từ việc ký hợp đồng với Công ty Cầu Phà. Nhóm Người đại diện vốn, Tổng Giám đốc kiến nghị HĐQT xem xét không tiếp tục thực hiện khoản đầu tư tại Công ty Công trình giao thông 6 và cần có chủ trương và kế hoạch thoái vốn để bảo toàn nguồn vốn của doanh nghiệp đầu tư tại Công ty Công trình giao thông 6.

- Trên cơ sở kiến nghị của Người đại diện vốn và Tổng Giám đốc, Hội đồng quản trị xét thấy:

+ Khả năng cải thiện tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty Công trình giao thông 6 theo các mục tiêu đề ra ban đầu và dự kiến các năm tiếp theo là không khả thi.

+ Việc sớm triển khai các thủ tục thoái vốn là cần thiết để bảo toàn giá trị vốn góp ban đầu của Công ty Cầu Phà.

- Sau khi có Nghị quyết của HĐQT về việc thông qua phương án thoái vốn tại Công ty công trình giao thông 6, Công ty đã hợp thỏa thuận và đi đến ký kết hợp đồng chuyển nhượng phần vốn góp của công ty đối với ông Lương Minh Tuấn - Giám đốc Công ty công trình giao thông 6, với giá chuyển nhượng phần vốn góp là 3.992.734.758 đồng.

- Ngày 27/11/2019 đã hoàn tất việc chuyển nhượng phần vốn góp của Công ty tại Công ty công trình giao thông 6.

k) Hội đồng quản trị thực hiện nguyên tắc làm việc theo chế độ tập thể, đa số tán thành. Nghị quyết HĐQT được thông qua, ban hành khi đa số thành viên HĐQT biểu quyết tán thành. Năm 2019, HĐQT đã tổ chức 05 cuộc họp tập trung và 08 cuộc họp lấy ý kiến để xem xét, quyết định các vấn đề quản lý của công ty theo thẩm quyền của HĐQT và ban hành các văn bản.

2. Kết quả giám sát của HĐQT đối với Tổng Giám đốc và Ban điều hành.

a) Tổng Giám đốc và Ban điều hành đã chủ động và nỗ lực thực hiện các nhiệm vụ và chỉ tiêu mà Đại hội đồng cổ đông thường niên đã thông qua, trong quá trình điều hành luôn thể hiện tinh thần trách nhiệm cao, vượt qua khó khăn để phát triển, mở rộng thị trường, tìm kiếm việc làm cho công ty, đảm bảo tăng doanh thu và lợi nhuận.

b) Thực hiện quy định của pháp luật, Điều lệ và nghị quyết của HĐQT, tiếp thu và triển khai các giải pháp cần thiết trong công tác quản trị doanh nghiệp theo chỉ đạo của HĐQT và các đề xuất của Ban kiểm soát. Tình hình tài

chính được kiểm soát tốt. Vốn nhà nước và vốn của doanh nghiệp được bảo toàn và phát triển.

c) HĐQT luôn theo dõi sát sao hoạt động chỉ đạo điều hành của Tổng giám đốc, kịp thời giải quyết những vấn đề phát sinh thuộc thẩm quyền của HĐQT nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động điều hành của Tổng giám đốc theo thẩm quyền được giao theo Điều lệ và quy chế làm việc của Hội đồng quản trị.

d) Qua công tác kiểm tra, giám sát, Hội đồng quản trị đã nắm bắt kịp thời tình hình hoạt động, kết quả thực hiện sản xuất kinh doanh của công ty và có những chỉ đạo kịp thời đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh đạt hiệu quả cao, hạn chế các sai sót, rủi ro.

e) Yêu cầu Tổng giám đốc tăng cường công tác chỉ đạo thực hiện và thường xuyên báo cáo định kỳ hàng tháng cho HĐQT về các lĩnh vực hoạt động của Công ty, để HĐQT nghị quyết định hướng nhằm từng bước nâng cao hiệu quả hoạt động ở từng lĩnh vực sản xuất kinh doanh của công ty.

g) Trong năm 2019, theo Nghị quyết của HĐQT, Ban điều hành đã thực hiện tinh giản, sáp nhập 02 phòng nghiệp vụ thành 01 phòng, theo hướng chuyên môn hóa từng lĩnh vực hoạt động, đổi mới, sắp xếp đội ngũ cán bộ chủ chốt, thực hiện tốt các chính sách tiền lương, cải thiện điều kiện làm việc và chế độ phúc lợi cho người lao động, chấn chỉnh trong công tác quản lý khai thác xe máy thiết bị nhằm hạn chế rủi ro, từng bước nâng cao hiệu quả sử dụng, khai thác.

3. Triển khai chiến lược phát triển Công ty giai đoạn 2019-2021.

HĐQT ban hành Nghị quyết số 127/NQ-CTCP-HĐQT ngày 09/8/2018 thông qua đề cương chiến lược phát triển Công ty giai đoạn 2019-2021, Tổng Giám đốc kiêm Tổ trưởng Tổ nghiên cứu đã xây dựng kế hoạch và đang trình HĐQT xem xét thông qua việc bổ sung thêm chức năng ngành nghề kinh doanh, để công ty có thể tham gia vào hoạt động quản lý, bảo trì hạ tầng hệ thống Metro của TP. Hồ Chí Minh.

4. Những mặt còn hạn chế:

a) Doanh thu và lợi nhuận thực hiện năm 2019 không đạt so với kế hoạch đã đề ra do một số nguyên nhân:

-Hoạt động công ích: Chi phí tăng do Sở GTVT duyệt lại toàn bộ giá gói thầu theo đơn giá định mức hiện hành.

- Hoạt động thi công: Khó khăn trong việc triển khai thi công các công trình do vướng mặt bằng thi công.

-Xe máy thiết bị chủ yếu tham gia thực hiện các gói thầu nội bộ và công tác công ích, vì vậy đã giảm doanh thu cho thuê bên ngoài.

b) Công tác quyết toán bàn giao giai đoạn chuyển thể còn kéo dài, do việc thẩm tra, phê duyệt quyết toán công trình của các cơ quan thẩm quyền còn chậm và còn nhiều vướng mắc.

c) Công tác quản lý và thu hồi công nợ chưa đạt 100% các khoản nợ, một số khoản nợ tại các công ty như: Công ty Công Lý, Công ty Đức Phan, Công ty Thăng Long 17 chưa được thu hồi hết, do hành lang pháp lý của nhà nước chưa đủ sức răn đe chế tài các công ty thực hiện nghĩa vụ thanh toán.

IV. Kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.

1. Kết quả thực hiện chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2019.

- Với các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 thông qua, kết quả thực hiện hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm qua đạt được như sau:

DVT: Triệu đồng

Stt	Hạng mục	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ TH/KH
1	Vốn điều lệ	91.000	91.000	100%
2	Doanh thu	425.421	383.105	90,1%
3	Tổng chi phí	410.870	369.680	90,0%
4	Lợi nhuận trước thuế	14.382	13.425	93,3%
5	Lợi nhuận sau thuế	11.506	10.801	93,9%
6	Lợi nhuận chia cổ tức	8.190	8.190	100%
7	Tỉ lệ chia cổ tức	9%	9%	100%
8	Lợi nhuận trích Quỹ Đầu tư phát triển và quỹ khen thưởng, phúc lợi	2.876	2.610	90,8 %
9	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	439	0	

2. Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019.

Trên cơ sở các tiêu chí, hình thức lựa chọn công ty kiểm toán độc lập và danh sách các công ty kiểm toán để lựa chọn đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 thông qua, HĐQT đã ban hành Nghị quyết số 89/NQ-CTCP-HĐQT ngày 11/11/2019, chọn Công ty TNHH dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán phía Nam làm đơn vị kiểm toán và soát xét các báo cáo tài chính của Công ty năm 2019. Đồng thời giao Tổng Giám đốc chủ trì triển khai thực hiện việc đàm phán, quyết định nội dung, ký kết và thực hiện hợp đồng dịch vụ kiểm toán đúng quy định của pháp luật hiện hành và Điều lệ Công ty.

3. Chế độ thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát và Phụ trách quản trị kiêm Thư ký công ty.

Stt	Chức danh	Kế hoạch tháng	Kế hoạch năm	Thực hiện tháng	Thực hiện năm
1	Chủ tịch Hội đồng quản trị	27.000.000	324.000.000	27.000.000	324.000.000
2	Trưởng ban kiểm soát	23.000.000	276.000.000	23.000.000	276.000.000
3	Thành viên Hội đồng quản trị (4 người x 4.500.000/tháng)	18.000.000	216.000.000	18.000.000	216.000.000
4	Thành viên ban kiểm soát (2 người x 2.500.000/tháng)	5.000.000	60.000.000	5.000.000	60.000.000
5	Phụ trách quản trị kiêm Thư ký công ty.	4.000.000	48.000.000	4.000.000	48.000.000
	Tổng cộng:	77.000.000	924.000.000	77.000.000	924.000.000

Ngoài ra HĐQT quyết định chi lương 13 cho thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Phụ trách quản trị kiêm Thư ký công ty nhân dịp Tết Nguyên Đán tháng số tiền 72.500.000 đồng.

PHẦN THỨ HAI
KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH
VÀ CHƯƠNG TRÌNH CÔNG TÁC NĂM 2020

I. Các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh.

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2019	Kế hoạch 2020	Tỷ lệ tăng trưởng so với năm 2019
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
1	Vốn điều lệ	Tr.đồng	91.000	91.000	
2	Tổng doanh thu	Tr.đồng	383.105	410.000	7,0%
3	Tổng chi phí	Tr.đồng	369.680	396.000	7,1%
4	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	13.425	14.000	4,3%
5	Lợi nhuận thực hiện/Vốn điều lệ	%	14,75	15,38	4,3%
6	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	10.801	11.200	3,7%
7	Lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	%	11,87	12,30	3,6%
8	Trích lập các quỹ	Tr.đồng	2.610	2.800	7,3%
8.1	Quỹ đầu tư phát triển	Tr.đồng	450	560	24,4%
8.2	Quỹ khen thưởng, phúc lợi.	Tr.đồng	2.160	2.240	3,7%
9	Chi trả cổ tức (9%)	Tr.đồng	8.190	8.190	
10	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	Tr.đồng		210	

II. Nhiệm vụ trọng tâm.

Năm 2020 định hướng nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của Công ty cổ phần công trình cầu phà TP. Hồ Chí Minh là tiếp tục duy trì sự ổn định và phát triển bền vững, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh. HĐQT sẽ phối hợp với Tổng Giám đốc, Ban điều hành thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch, trong đó tập trung vào các nhiệm vụ chủ yếu sau:

1. Đảm bảo hoàn thành tất cả các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị làm nền tảng xây dựng và thực hiện chiến lược, định hướng phát triển cho những năm tiếp theo.

2. Bảo toàn và phát triển vốn; đảm bảo vốn đầu tư ra ngoài doanh nghiệp được bảo toàn, hiệu quả và phát triển. Các hoạt động tài chính minh bạch, an toàn. Đảm bảo quyền lợi của cổ đông.

3. Tăng cường giám sát hoạt động của công ty; nâng cao hiệu quả sử dụng vốn, đảm bảo an toàn vốn của cổ đông, đánh giá hiệu quả vốn đầu tư và thực hiện các giải pháp nâng cao hiệu quả sử dụng vốn, tăng cường công tác

quản lý công nợ, không để phát sinh nợ xấu mới; cải thiện hơn nữa công tác quản lý dòng tiền nhằm góp phần gia tăng hiệu quả kinh doanh và đảm bảo an toàn thanh khoản.

4. Tiếp tục cải thiện, nâng cao năng lực quản trị doanh nghiệp, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, tính chuyên nghiệp và kỷ luật lao động của người lao động, nâng cao năng suất lao động để gia tăng năng lực cạnh tranh và uy tín của công ty. Tăng cường đào tạo trình độ nghiệp vụ của bộ phận quản lý trong các lĩnh vực kinh tế, kỹ thuật, tài chính kế toán, quản trị doanh nghiệp...

5. Tiếp tục hoàn thiện các mô hình sản xuất: Tạo sự chủ động, hỗ trợ đơn vị kích thích sản xuất nhưng vẫn đảm bảo sự kiểm soát của công ty. Tiếp tục nỗ lực giữ vững thị trường sản phẩm dịch vụ công ích và mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh bằng chất lượng, tính chuyên nghiệp và thỏa mãn yêu cầu ngày càng cao của khách hàng.

6. Tiếp cận và nghiên cứu tham gia các hình thức kinh doanh, lĩnh vực mới có nhiều tiềm năng và phát triển các sản phẩm mới.

7. Xây dựng các giải pháp để triển khai thực hiện các mục tiêu chiến lược phát triển Công ty giai đoạn 2019 - 2021, trong đó xây dựng được về sản phẩm, lĩnh vực hoạt động thế mạnh của Công ty, nhu cầu về vốn, về số lượng trang thiết bị của công ty cần trang bị, đầu tư trong từng năm; Giải pháp huy động vốn.

8. Đảm bảo duy trì sự ổn định và phát triển trong hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty, nhằm bảo toàn và phát triển nguồn vốn của doanh nghiệp.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông năm 2020 xem xét và có ý kiến góp ý cho báo cáo đánh giá kết quả thực hiện nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ 2020;
- Công ty HFIC;
- Đảng ủy; HĐQT, Ban KS;
- Lưu HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Trần Minh Trung

DANH MỤC
các Nghị quyết, quyết định do HĐQT ban hành năm 2019

Stt	Ngày tháng	Nội dung
01	09/01/2019	Nghị quyết phê duyệt mức khen thưởng năm 2018
02	28/01/2019	Nghị quyết Hợp HĐQT kỳ họp tháng 1 năm 2019
03	29/01/2019	Nghị quyết Phê duyệt mức thù lao và thưởng lương tháng 13.
04	03/04/2019	Nghị quyết Tổ chức Đại hội đồng cổ đông năm 2019
05	04/08/2019	Nghị quyết Hợp HĐQT kỳ họp tháng 4 năm 2019
06	04/12/2019	Nghị quyết Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh 2019
07	17/4/2019	Quyết định Bổ nhiệm lại chức danh P. Tổng Giám đốc đối với ông Vũ Tiến Đạt.
08	17/4/2019	Quyết định Bổ nhiệm lại chức danh P. Tổng Giám đốc đối với ông Phạm Ngọc Thành.
09	17/4/2019	Quyết định Bổ nhiệm lại chức danh Kế toán trưởng đối với bà Lê Nga Phương.
10	24/4/2019	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019
11	25/4/2019	Quyết định Ban hành quy chế quản trị nội bộ
12	05/09/2019	Quyết định Phân công nhiệm vụ thành viên HĐQT
13	16/5/2019	Nghị quyết Chi trả cổ tức đợt 2 năm 2018
14	19/6/2019	Nghị quyết Hợp HĐQT kỳ họp tháng 6 năm 2019
15	20/6/2019	Nghị quyết phê duyệt phương án thanh lý tài sản
16	20/6/2019	Nghị quyết Điều chỉnh cơ cấu tổ chức và sáp nhập phòng nghiệp vụ
17	20/6/2019	Quyết định Sáp nhập P. QLCL và P. KHĐT thành phòng Quản lý chất lượng và thiết bị.
18	20/6/2019	Quyết định Thay đổi chức năng, nhiệm vụ Phòng Kinh doanh
19	20/6/2019	Quyết định Thành lập Hội đồng thanh lý tài sản
20	26/6/2019	Nghị quyết thoái vốn Công ty TNHH đầu tư xây dựng và phát triển công trình giao thông 6
21	16/08/2019	Nghị quyết Hợp HĐQT kỳ họp tháng 8 năm 2019
22	16/08/2019	Nghị quyết Ủy quyền cho Tổng Giám đốc ký hợp đồng tín dụng với Ngân hàng BIDV.
23	28/08/2019	Nghị quyết Phê duyệt dự chi quỹ phúc lợi, khen thưởng 2019
24	24/09/2019	Nghị quyết thay đổi trụ sở công ty từ địa chỉ 132 Đào Duy Từ sang 451/10 Tô Hiến Thành, phường 14, quận 10.

25	08/11/2019	Nghị quyết Hợp HĐQT kỳ họp tháng 11 năm 2019
26	08/11/2019	Nghị quyết tạm ứng Chi trả cổ tức năm 2019
27	11/11/2019	Nghị quyết Phê duyệt kế hoạch kiểm kê tài sản 2020
28	11/11/2019	Quyết định thành lập hội đồng kiểm kê tài sản 2020
29	11/11/2019	Nghị quyết Chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính 2019
30	14/11/2019	Nghị quyết Phê duyệt phương án thoái vốn Công ty TNHH đầu tư xây dựng và phát triển công trình giao thông 6
31	09/12/2019	Nghị quyết Thôi cử đại diện vốn tại Công ty TNHH đầu tư xây dựng và phát triển công trình giao thông 6
32	09/12/2019	Quyết định Thôi cử đại diện vốn tại Công ty TNHH đầu tư xây dựng và phát triển công trình giao thông 6 đối với ông Phạm Ngọc Thành
33	09/12/2019	Quyết định Thôi cử đại diện vốn tại Công ty TNHH đầu tư xây dựng và phát triển công trình giao thông 6 đối với ông Cấn Thái Sơn.
34	20/12/2019	Nghị quyết Phê duyệt mức giá khởi điểm thanh lý tài sản là phương tiện vận tải sau kiểm kê năm 2018.

SỐ : 140 /BC-CTCP-KD

TP HCM, ngày 20 tháng 3 năm 2020

BÁO CÁO TỔNG KẾT
Kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2019
và chương trình, kế hoạch công tác năm 2020

Kính gửi: Hội đồng quản trị.

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Công trình Cầu phà Thành phố Hồ Chí Minh được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 24 tháng 4 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội Đồng cổ đông thường niên năm 2019 số 43/NQ-CTCP-HĐQT ngày 24 tháng 4 năm 2019;

Công ty Cổ phần Công trình Cầu phà thành phố Hồ Chí Minh báo cáo tổng kết kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2019 và kế hoạch công tác năm 2020 như sau:

Phần I
KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2019

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH.

ĐVT: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ TH
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
1	Vốn điều lệ	Tr.đồng	91.000	91.000	100,00%
2	Tổng số lao động	người	271	267	
3	Tổng doanh thu	Tr.đồng	425.421	383.105	90,1%
4	Tổng chi phí	Tr.đồng	410.870	369.680	90,0%
5	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	14.382	13.425	93,3%
6	Lợi nhuận thực hiện/Vốn điều lệ	%	15,80%	14,75%	93,4%
7	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	11.506	10.801	93,9%
8	Lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	%	12,64%	11,87%	93,9%
9	Trích lập các quỹ	Tr.đồng	2.910	2.610	89,6%
10	Chi trả cổ tức (9%)	Tr.đồng	8.190	8.190	100,0%
11	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	Tr.đồng	439	0	0%

II. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC SẢN PHẨM, DỊCH VỤ CHỦ YẾU.

1. Sản phẩm dịch vụ công ích.

a. Xét về chỉ tiêu:

DVT: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ đạt
Doanh thu	120.000	138.777	115,64%
Chi phí	94.353	110.224	122,64%
Lợi nhuận	25.647	28.553	110,56%

b. Tình hình thực hiện: sản phẩm dịch vụ công ích năm 2019:

Năm 2019 là năm đầu tiên thực hiện 06 gói thầu sản phẩm dịch vụ công ích 03 năm 2019 – 2021 được ký kết giữa công ty và các cơ quan quản lý.

Với hợp đồng theo đơn giá điều chỉnh, năm 2019 Sở Giao thông vận tải điều chỉnh toàn bộ giá vật tư (thấp nhất giữa công bố giá, giá dự thầu và giá dự toán), đồng thời chỉ điều chỉnh tăng các loại giá vật tư chủ yếu và có tăng trên 10%. Do đó, mặc dù được điều chỉnh mức lương cơ sở từ 1.210.000 lên 1.390.000 cho những hạng mục áp dụng định mức công ích (Đơn giá theo Quyết định số 1000/QĐ-UBND) nhưng về tổng thể, công ty không có lợi khi điều chỉnh.

Từ tháng 8/2019, Sở Giao thông vận tải sáp nhập 4 khu quản lý giao thông đô thị thành Trung tâm quản lý hạ tầng giao thông đường bộ. Về cơ bản, việc này tạo điều kiện thuận lợi cho công ty trong việc phối hợp làm việc. Tuy nhiên, trong thời gian đầu thực hiện, Trung tâm còn có một số trục trặc trong quy trình nên việc nghiệm thu, thanh toán, giải ngân sản phẩm công ích còn chậm dẫn đến khó khăn về mặt tài chính cho công ty. Tính đến thời điểm 31/12/2019, công ty chỉ mới được giải ngân 56,85% giá trị khối lượng hoàn thành.

Về sản lượng thực hiện, công ty đã thực hiện đầy đủ, kịp thời, đảm bảo chất lượng các khối lượng cơ quan đặt hàng giao. Trong đó, thực hiện cả khối lượng phát sinh ngoài hợp đồng (gần 10% giá trị hợp đồng). Do đó, vượt kế hoạch về doanh thu, lợi nhuận năm 2019 tương ứng 10%.

c. Việc tổ chức thực hiện nội bộ: Với 02 xí nghiệp thực hiện (Xí nghiệp Công trình 2 và Xí nghiệp công trình 8), công ty đã hoàn thành tốt các điều khoản hợp đồng của công ty và cơ quan đặt hàng, khả năng huy động và quản lý lực lượng lao động tốt hơn.

Tổng giám đốc đã khoán quỹ lương và các khoản phải trả cho người lao động tại 02 xí nghiệp công ích. Qua đó, kiểm soát chi phí hoạt động công ích nhằm hạn chế phát sinh chi phí trong điều kiện chi phí công ích phát sinh tăng. Phương án này tiếp tục được điều chỉnh và áp dụng cho năm 2020.

Nhằm đảm bảo các yêu cầu theo tình hình mới, Tổng giám đốc đã thực hiện phương án điều chỉnh việc tổ chức nội bộ: tăng cường thêm 01 đơn vị (Xí nghiệp công trình 7) tham gia hoạt động công ích kể từ ngày 01/01/2020.

d. Những mặt còn tồn tại: Còn ít áp dụng khoa học, công nghệ trong quá trình thực hiện. Giá thành sản phẩm, dịch vụ còn cao. Xe máy thiết bị phục vụ công tác duy tu còn thiếu, lạc hậu.

2. Hoạt động tư vấn xây dựng công trình và kiểm định cầu.

Hoạt động tư vấn, thi công xây dựng và kiểm định cầu được xác định là hoạt động kinh doanh chủ yếu, mũi nhọn của doanh nghiệp trong điều kiện hoạt động công ích đang bị thu hẹp.

a. Xét về chỉ tiêu:

ĐVT: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ đạt
Doanh thu	302.000	242.515	80,30%
Chi phí	289.775	230.017	79,37%
Lợi nhuận	12.225	12.498	102,23%

b. Tình hình thực hiện:

Tổng giá trị thực hiện hợp đồng gần 740 tỷ đồng (ký kết hợp đồng năm 2019 trên 420 tỷ đồng năm 2019 và khối lượng chuyển tiếp năm 2018 là 318 tỷ).

Hoạt động thi công xây dựng công trình năm 2019 gặp nhiều khó khăn trong việc triển khai các gói thầu đã ký kết do vướng mặt bằng thi công.

Việc áp dụng mô hình khoán chỉ tiêu, lợi nhuận tạo sự chủ động cho đơn vị trong việc xây dựng kế hoạch và cân đối chi phí cho từng gói thầu. Từng bước được các chủ đầu tư ghi nhận. Hầu hết các gói thầu đều thi công đúng tiến độ, chất lượng được chủ đầu tư đánh giá cao. Hiện công ty đang tiếp tục tham gia dự thầu các gói thầu tiếp theo và có các kết quả thuận lợi.

Mặt dù có những chuyển biến tích cực nhưng doanh thu, lợi nhuận của hoạt động này không đạt kế hoạch đề ra.

Nguyên nhân:

- Việc bố trí vốn (trong giai đoạn giảm đầu tư công) các gói thầu sử dụng vốn ngân sách mà công ty tham gia không đủ nên một số công trình không được thanh toán khối lượng hoàn thành. Đồng thời các dự án công trình chưa triển khai đấu thầu do thiếu vốn.

- Một số gói thầu có giá trị lớn như: Kè kênh Xóm Cũi (36 tỷ), đường liên ấp 4-5, đường Kênh Trung Ương, Gói thầu Xây lắp số 2 – Trung tâm y tế Tân Kiên, Bình Chánh, Cầu Dân sinh xã Vĩnh lộc B, H.Bình Chánh (tổng giá trị 140 tỷ)... không có mặt bằng để thi công do vướng mắc trong giải tỏa. Một số gói thầu đã thi công xong nhưng chưa được nghiệm thu do liên quan đến các gói thầu khác (ngầm hóa cáp điện, viễn thông).v.v...

c. Những tồn tại:

- Với những nỗ lực trong thời gian qua, Công ty đã từng bước nâng cao năng lực kỹ thuật để tham gia các gói thầu lớn. Tuy nhiên, những khó khăn, thách thức trong việc tham gia các gói thầu công trình vẫn còn nhiều (Năng lực kinh nghiệm, thiết bị, nhân lực .v.v còn thiếu).

- Các sản phẩm thi công của công ty chủ yếu là cầu, đường, bờ kè, ngầm hóa hệ thống điện- viễn thông. Đây là các sản phẩm có nhiều đối thủ cạnh tranh, thị trường bão hòa. Đặc biệt là chưa tạo ra sản phẩm có thể mạnh riêng.

- Một số xí nghiệp chưa hoàn thành chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao.

3. Dịch vụ cho thuê xe máy thiết bị.

a. Về chỉ tiêu*ĐVT: Triệu đồng*

Chỉ tiêu	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ đạt
Doanh thu	1.484	58	3,86%
Chi phí	3.230	15	0%
Lợi nhuận	-1.746	43	

b. Tình hình thực hiện:

Trước những bất cập trong hoạt động xe máy – thiết bị, năm 2019, Tổng giám đốc đã có sự điều chỉnh trong hoạt động quản lý xe máy thiết bị gồm:

1. Từ tháng 01 đến tháng 06/2019: Tập trung xe máy thiết bị phục vụ công tác duy tu cầu và các hoạt động kinh doanh của công ty.

2. Từ 01/7/2019 đến nay: Triển khai phương án tổ chức lại công tác quản lý xe máy thiết bị:

- Giao các thiết bị phục vụ công ích gồm: Xe quét đường, 02 xe kiểm tra cầu cho xí nghiệp 2 quản lý;

- Giao trọn gói 14 đầu mục xe máy thiết bị do phòng Kế hoạch – Đầu tư quản lý cho xí nghiệp công trình 9 khai thác vận hành và đóng 100% khấu hao và nhận toàn bộ nhân sự của tổ vận hành. Sáp nhập 02 phòng Kế hoạch – Đầu tư và phòng Quản lý chất lượng thành Phòng Chất lượng và thiết bị.

Với những điều chỉnh như trên, công ty tạm thời cắt giảm các khoản lỗ trong hoạt động xe máy thiết bị.

III. QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ (Dự án xây dựng trụ sở làm việc tại 451/10 đường Tô Hiến Thành, phường 14, quận 10):

Đã hoàn thành công trình đưa vào sử dụng chính thức từ 01/10/2019. Hiện nay, bộ phận quản lý dự án đang thực hiện thủ tục quyết toán dự án hoàn thành.

IV. CÔNG TÁC QUẢN LÝ ĐIỀU HÀNH.

1. Công tác quản trị nhân sự và chấp hành pháp luật lao động.

a. Tình hình sử dụng lao động.

* Tình hình lao động :

- Số lao động ngày 01/01/2019: là 271 người

- Số lao động ngày 31/12/2019 là : 267 người (nam 234, nữ 33)

 - + Số lao động tăng trong kỳ : 22 người

 - + Số lao động giảm trong kỳ : 26 người

- Hợp đồng lao động :

 - + HĐLĐ không xác định thời hạn : 195 người

 - + HĐLĐ có thời hạn từ 12 – 36 tháng : 72 người.

- 100% người lao động đang làm việc tại công ty được ký kết HĐLĐ đúng quy định.

* Trình độ chuyên môn:

- Trên Đại học : 05 người

- Đại học: 106 người

- Cao đẳng, trung cấp : 30 người

- Trong năm 2019 công ty đã tái bổ nhiệm lại các chức danh: 02 Phó Tổng Giám đốc, kế toán trưởng, 03 trưởng phòng, 05 Phó trưởng phòng, 06 Giám đốc xí nghiệp, 03 Phó Giám đốc xí nghiệp, bổ nhiệm 02 Phó Giám đốc xí nghiệp, miễn nhiệm 01 Giám đốc xí nghiệp, sáp nhập 02 phòng Quản lý chất lượng và Kế hoạch Đầu tư thành phòng Chất lượng và thiết bị, điều động và chuyển chức danh cho 13 người lao động.

b. Thực hiện các phương án khoán quỹ lương.

Năm 2019, Công ty thực hiện phương án khoán quỹ lương và các khoản phải trả cho người lao động toàn công ty:

- Khối văn phòng: khoán quỹ lương từng phòng nghiệp vụ trên cơ sở định biên lao động hiện hữu và quy chế trả lương do Hội đồng quản trị phê duyệt.

- Khối công ích: Khoán toàn bộ chi phí tiền lương và các khoản phải trả cho người lao động (BHXH, BHYT, bồi dưỡng độc hại, bảo hộ lao động, tiền ăn giữa ca, các khoản phụ cấp khác...) khối công ích trên cơ sở lao động định biên và chi phí nhân công xí nghiệp được hưởng.

- Khối công trình: Các đơn vị tự chi trả tiền lương và các khoản phải trả khác.

Với phương án khoán trên, công ty cố định và kiểm soát các chi phí liên quan đến việc sử dụng lao động không vượt dự toán chi do Hội đồng quản trị phê duyệt hàng năm.

c. Đảm bảo các chế độ chính sách cho người lao động.

Công ty chấp hành nghiêm túc pháp luật lao động và đảm bảo các quyền, lợi ích hợp pháp của người lao động theo thỏa ước lao động tập thể

- Thực hiện đầy đủ các chế độ bảo hiểm cho người lao động theo đúng quy định, tổng số tiền trích nộp bảo hiểm xã hội (BHXH), bảo hiểm y tế (BHYT), Bảo hiểm thất nghiệp (BHTN) cho người lao động.

- Trang bị đầy đủ bảo hộ lao động. Tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người lao động năm 2019 theo thỏa ước lao động tập thể tại Trung tâm chẩn đoán y khoa Medic. Tổ chức cho người lao động tham quan nghỉ mát theo thỏa ước lao động tập thể với mức hỗ trợ 2.000.000 đồng/người. Phụ cấp bồi dưỡng độc hại được công ty thanh toán cho người lao động đúng quy định.

- Thực hiện giải quyết các chế độ ốm đau, thai sản, tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người lao động, thăm hỏi, hiếu hỷ trợ cấp khó khăn. Chăm lo cho các cháu thiếu nhi là con của người lao động, tặng quà, trao học bổng cho các cháu nhân dịp ngày Quốc tế thiếu nhi, tham gia ủng hộ quỹ vì người nghèo.

- Thường xuyên cải thiện điều kiện làm việc và đảm bảo an toàn cho người lao động được quy định tại Điều 25 Thỏa ước lao động tập thể, cụ thể đầu tư thêm một số máy móc, trang thiết bị phục vụ cho sản xuất kinh doanh, trang bị đầy đủ phương tiện bảo vệ cá nhân cho người lao động, huấn luyện an toàn vệ sinh lao động, phổ biến các văn bản của nhà nước về pháp luật bảo hộ lao động, huấn luyện nghiệp vụ, kỹ năng thao tác đối với máy móc thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động. Xây dựng và ban hành Quy định về an toàn vệ sinh lao động. Quy chế hoạt động của mạng lưới an toàn viên, trong quy định, quy chế đã phân định rõ trách nhiệm, quyền hạn và nghĩa vụ của từng đối tượng tham gia công tác an toàn vệ sinh lao động.

2. Công tác hành chính quản trị và thi đua khen thưởng.

a. Công tác hành chính, quản trị.

- Thực hiện công tác chuyển văn phòng từ 132 Đào Duy Từ sang văn phòng mới kịp thời, không ảnh hưởng đến giao dịch của công ty và hoạt động khác. Đồng thời thực hiện các thủ tục pháp lý có liên quan đến pháp lý khi thay đổi địa chỉ công ty (Đăng ký kinh doanh, đăng ký thuế, phụ lục các hợp đồng kinh tế, thông báo giao dịch,v.v.)

- Tổ chức thành công Đại hội cổ đông thường niên vào ngày 24/4/2019 và thực hiện các thủ tục công bố thông tin kịp thời theo Điều lệ và quy định của pháp luật.

- Tiếp tục thực hiện việc quy định khoán văn phòng phẩm, chi phí điện, nước sử dụng

cho từng phòng, ban, đơn vị; Đưa vào sử dụng phần mềm quản lý lưu trữ văn thư.

- Xây dựng và thực hiện tốt kế hoạch phục vụ Lễ - Tết tại cơ quan, các cơ sở sản xuất; Đảm bảo an ninh, phòng chống cháy nổ; Thực hiện tốt công tác huấn luyện và thủ tục cấp chứng chỉ an toàn lao động, phòng chống cháy nổ theo quy định.

- Các công tác hành chính quản trị khác như bố trí lịch họp, lịch công tác, phương tiện đi lại, sửa chữa nội bộ và các nghiệp vụ khác được thực hiện tốt.

b. Công tác thi đua, khen thưởng và kỷ luật:

Công ty thực hiện việc chi quỹ khen thưởng, phúc lợi các năm 2018, 2019 theo đúng quy chế.

Thực hiện thưởng cho người lao động nhân dịp Lễ (30/4, ngày Quốc khánh, Tết Dương lịch và tết Nguyên Đán) theo Nghị quyết của Hội đồng quản trị.

Về kỷ luật: trong năm 2019 có 01 trường hợp bị kỷ luật khiển trách với lý do thiếu trách nhiệm trong công tác sản phẩm dịch vụ công ích.

3. Thực hiện dân chủ ở cơ sở và thực hành tiết kiệm.

- Thực hiện đúng quy chế dân chủ, hàng năm công ty tổ chức Hội nghị người lao động đúng thời gian, quy trình, cụ thể: Xây dựng kế hoạch tổ chức hội nghị từ cấp tổ sản xuất, cấp bộ phận đến cấp công ty; Thực hiện dự thảo văn kiện và chuyển đến các đơn vị để 100% người lao động tham gia đóng góp ý kiến; Các tổ sản xuất, các phòng nghiệp vụ, xí nghiệp trực thuộc tiến hành tổ chức đại hội cấp đơn vị; Hội nghị Đại biểu người lao động cấp công ty.

- Tại hội nghị các cấp, Tổng Giám đốc đã thực hiện lắng nghe nguyện vọng của người lao động, giải đáp các ý kiến của người lao động nhằm chấn chỉnh kịp thời công tác điều hành, quản lý, điều chỉnh, bổ sung các quy chế, nội quy phù hợp với tình hình thực tế và pháp luật hiện hành. Đồng thời, công khai đến người lao động về công tác tuyển dụng, thực hiện hợp đồng lao động, sửa đổi, bổ sung hợp đồng lao động, tiền lương, thu nhập, nâng bậc lương, điều động, khen thưởng, kỷ luật, trích nộp kinh phí công đoàn, các khoản đóng bảo hiểm cho người lao động, quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi.

- Tổ chức các buổi đối thoại định kỳ giữa Lãnh đạo công ty với người lao động: Thông qua các buổi đối thoại định kỳ, công ty phổ biến đến người lao động hệ thống thang, bảng lương mới, người lao động đã có những ý kiến, hiến kế vào việc nâng cao chất lượng quản lý hệ thống công trình cầu và xây dựng công ty ngày càng phát triển. Những ý kiến đóng góp của người lao động đều được lãnh đạo công ty giải đáp thỏa đáng. Số lần tổ chức đối thoại trong năm 2019: 03 lần.

- Việc công khai, minh bạch hoạt động doanh nghiệp thực hiện nghiêm túc theo quy chế dân chủ cơ sở.

4. Quản lý tài chính doanh nghiệp.

a. Xây dựng và trình Hội đồng quản trị dự toán chi năm 2019, năm 2020 và kiểm soát các khoản chi theo dự toán.

b. Thực hiện công bố thông tin trên cổng thông tin điện tử của Ủy Ban chứng khoán và báo cáo cho Sở Giao dịch chứng khoán nhà nước theo quy định. Đồng thời thực hiện đúng các thủ tục đảm bảo quyền lợi của cổ đông theo điều lệ.

c. Công tác quyết toán cổ phần hóa:

- Tổ giúp việc đã tập hợp hồ sơ liên quan đến quá trình cổ phần hóa doanh nghiệp và lập báo cáo trình Ban chỉ đạo thẩm định các quyết toán giai đoạn chuyển thể. Trong đó nêu rõ và đề xuất giải quyết vấn đề doanh thu hoạt động công ích duy tu khoán Quản lý cầu năm 2014,2015,2016 bị cắt giảm khi Sở Giao thông vận tải phê duyệt quyết toán. Hiện đang chờ Ban chỉ đạo thẩm định phê duyệt.

- Công ty đã cung cấp hồ sơ cho Đoàn Kiểm toán nhà nước kiểm tra báo cáo quyết toán vốn giai đoạn nhà nước vào tháng 12 năm 2019, hiện đã thống nhất nội dung biên bản kiểm toán. Dự kiến Đoàn Kiểm toán nhà nước công bố báo cáo kiểm toán trong năm 2020.

d. Thực hiện đúng việc chốt danh sách cổ đông và chi trả cổ tức theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị.

e. Về thoái vốn tại Công ty TNHH Đầu tư xây dựng và phát triển công trình giao thông 6: Đã hoàn thành việc thực hiện phương án thoái vốn theo Nghị quyết Hội đồng quản trị. Thành viên góp vốn đã đồng ý mua lại toàn bộ phần vốn góp của Công ty Cầu Phà với giá chuyển nhượng là **3.992.734.758** đồng (Ba tỷ, chín trăm chín mươi hai triệu, bảy trăm ba mươi bốn ngàn, bảy trăm năm mươi tám đồng). Việc thoái vốn đã được thực hiện xong trong tháng 11 năm 2019.

f. Đảm bảo tài chính cho hoạt động sản xuất kinh doanh.

5. Những hạn chế trong quản lý điều hành doanh nghiệp.

5.1 Các chỉ tiêu kinh doanh:

- Doanh thu, lợi nhuận thực hiện năm 2019 không đạt so với kế hoạch:

+ Đối với khối công trình: Khó khăn trong việc triển khai thi công các công trình do vướng mặt bằng thi công;

+ Đối với hoạt động công ích: Chi phí tăng do Sở Giao thông vận tải duyệt lại toàn bộ giá gói thầu theo đơn giá định mức hiện hành.

+ Xe máy thiết bị chủ yếu tham gia thực hiện các gói thầu nội bộ và công tác công ích, giảm doanh thu thuê ngoài.

5.1 Hoạt động quản trị:

- Công tác quyết toán bản giao giai đoạn chuyển thể còn kéo dài. Nguyên nhân: Do việc thẩm tra, phê duyệt quyết toán công trình của các cơ quan thẩm quyền còn chậm và có nhiều vướng mắc.

- Công tác quản lý và thu hồi công nợ chưa đạt 100% các khoản nợ. Một số khoản nợ của các công ty như công ty Công lý, Công ty CP Đức Phan, Công ty Thăng Long 17 chưa được thu hồi do hành lang pháp lý của nhà nước chưa đủ sức răn đe chế tài các công ty thực hiện nghĩa vụ thanh toán.

VII. ĐÁNH GIÁ CHUNG.

Năm 2019, mặc dù gặp rất nhiều khó khăn trong tất cả các lĩnh vực hoạt động, nhưng với nỗ lực của toàn thể lãnh đạo và người lao động, công ty đã cố gắng hoàn thành trên 90,1% các chỉ tiêu kế hoạch và các nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, trong đó, lợi nhuận trên 93,3%. Bảo toàn và phát triển vốn doanh nghiệp. Đảm bảo quyền lợi cổ đông. Ổn định việc làm và thu nhập, tuân thủ pháp luật lao động, đảm bảo các quyền, lợi ích hợp pháp của người lao động.

Về hoạt động sản xuất kinh doanh: Công ty hoàn thành đúng các điều khoản hợp đồng với cơ quan đặt hàng với chất lượng và sự thỏa mãn khách hàng ngày càng được cải thiện. Các giải pháp nâng cao hiệu quả và mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh từng bước mang lại những kết quả tích cực như, năng lực kỹ thuật thi công từng bước được nâng cao, thị trường được mở rộng, đa dạng hóa sản phẩm. Tiềm lực, tiềm năng phát triển của công ty là khả quan. Thương hiệu từng bước được gây dựng.

Trong quản lý và điều hành doanh nghiệp: Hội đồng Quản trị, Ban điều hành thực hiện nhiều biện pháp tăng cường quản lý, kiểm tra, giám sát hoạt động doanh nghiệp. Đảm bảo tính tuân thủ, tổ chức thực hiện nghiêm túc các nhiệm vụ trọng tâm theo Nghị quyết Hội đồng thành viên quản trị và Nghị quyết đại hội đồng cổ đông. Thể chế hóa, điều

chính, bổ sung các quy chế nội bộ đảm bảo tính minh bạch, tuân thủ quy định nhà nước trong quản lý. Hầu hết các phòng, ban, xí nghiệp theo đề án tái cơ cấu hoạt động hiệu quả. Đã tích cực xây dựng và tổ chức thực hiện phương án tái cơ cấu tổ chức và sản phẩm hoạt động các đơn vị phù hợp với mô hình doanh nghiệp mới.

Bên cạnh những kết quả đạt được, công ty còn những tồn tại và khó khăn như đã phân tích ở từng nhiệm vụ

Phần thứ hai

CHƯƠNG TRÌNH, KẾ HOẠCH CÔNG TÁC NĂM 2020

Từ năm 2020, Trong điều kiện nền kinh tế dự báo còn tiếp tục khó khăn, tính cạnh tranh trên thị trường xây dựng ngày càng gay gắt, nhiệm vụ của công ty trong 2020 là rất nặng nề. Tổng Giám đốc công ty xây dựng chương trình công tác như sau:

I. Dự báo tình hình liên quan đến hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp năm 2020.

Năm 2020 là năm thứ hai thực hiện theo đề cương chiến lược phát triển công ty giai đoạn 2019 – 2021 được Hội đồng quản trị thông qua.

1. Khó khăn thách thức.

- Sự cạnh tranh trong hoạt động xây dựng công trình là rất lớn trong khi năng lực cạnh tranh của công ty chưa cao mặc dù có nhiều cải thiện trong những năm vừa qua.
- Qua số liệu phân tích, sản phẩm dịch vụ công ích vẫn đóng vai trò quan trọng trong hoạt động doanh nghiệp (doanh thu chiếm 35% tổng doanh thu). Do đó, mọi ảnh hưởng về chủ trương, mô hình quản lý của nhà nước đối sản phẩm này có ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động công ty. Chính sách xã hội hoá đã được áp dụng, việc đảm bảo thị trường này là một thách thức lớn cho những năm tiếp theo. Tỷ lệ lợi nhuận hoạt động công ích/ tổng doanh thu giảm dần theo từng năm, từng gói thầu trên các địa bàn cụ thể. Trong năm 2020, UBND thành phố, Sở Giao thông vận tải có những quy định chặt chẽ hơn về quy trình, tiêu chuẩn, đơn giá, Công ty cần chuẩn bị và đáp ứng kịp thời các yêu cầu đó.
- Chi phí có liên quan đến người lao động tăng theo quy định mới.

2. Cơ hội và thuận lợi.

a. Sản phẩm dịch vụ công ích năm 2019-2021 đã được đảm bảo. Công ty có tích lũy kinh nghiệm trong việc tham gia đấu thầu sản phẩm dịch vụ công ích đồng thời có cơ hội mở rộng sản phẩm dịch vụ công ích tại các địa bàn khác. Tổ chức hoạt động sản phẩm dịch vụ công ích có nhiều chuyển biến tích cực phù hợp với tình hình hiện nay;

b. Hoạt động thi công công trình: Có nguồn doanh thu chuyển tiếp từ năm 2019. Mô hình khoán cho các xí nghiệp kinh doanh phát huy hiệu quả. Do đó, khả năng hoàn thành kế hoạch năm 2020 là khả thi.

II. Mục tiêu và chỉ tiêu kế hoạch năm 2020.

1. Mục tiêu.

a. Đảm bảo hoàn thành tất cả các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị làm nền tảng xây dựng và thực hiện chiến lược, định hướng phát triển cho những năm tiếp theo.

b. Bảo toàn và phát triển vốn; Đảm bảo vốn đầu tư ra ngoài doanh nghiệp được bảo toàn, hiệu quả và phát triển. Các hoạt động tài chính minh bạch, an toàn. Đảm bảo quyền lợi của cổ đông.

c. Tiếp tục hoàn thiện các mô hình sản xuất: Tạo sự chủ động, hỗ trợ đơn vị kích thích sản xuất nhưng vẫn đảm bảo sự kiểm soát của công ty. Tiếp tục nỗ lực giữ vững thị trường sản phẩm dịch vụ công ích và mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh bằng chất lượng, tính chuyên nghiệp và thỏa mãn yêu cầu ngày càng cao của khách hàng.

d. Tạo ưu thế cạnh tranh, chuẩn bị các điều kiện tốt nhất để tham gia đấu thầu công ích năm 2021.

e. Tiếp cận và nghiên cứu tham gia các hình thức kinh doanh, phát triển các sản phẩm mới.

2. Các chỉ tiêu kế hoạch năm 2020.

2.1 Cơ sở xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020.

- Đảm bảo chỉ tiêu doanh thu, lợi nhuận tăng so với năm 2019.
- Việc đánh giá kết quả thực hiện năm 2019, các dự báo phân tích, dự báo về khó khăn, thách thức và cơ hội của công ty trong năm 2020;
- Đảm bảo các quyền lợi của cổ đông, tạo việc làm và thu nhập ổn định cho người lao động.

2.2 Các chỉ tiêu kế hoạch cụ thể:

ĐVT: triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2019	Kế hoạch 2020	Tỷ lệ tăng trưởng so với năm 2019
(1)	(2)	(3)	(5)	(4)	(6)
1	Vốn điều lệ	Tr.đồng	91.000	91.000	
2	Tổng doanh thu	Tr.đồng	383.105	410.000	7,0%
3	Tổng chi phí	Tr.đồng	369.680	396.000	7,1%
4	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	13.425	14.000	4,3%
5	Lợi nhuận thực hiện/Vốn điều lệ	%	14,75	15,38	4,3%
6	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	10.801	11.200	3,7%
7	Lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	%	11,87	12,30	3,6%
8	Trích lập các quỹ	Tr.đồng	2.610	2.800	7,3%
8.1	Quỹ đầu tư phát triển	Tr.đồng	450	560	24,4%
8.2	Quỹ khen thưởng, phúc lợi.	Tr.đồng	2.160	2.240	3,7%
9	Chi trả cổ tức (9%)	Tr.đồng	8.190	8.190	
10	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	Tr.đồng		210	

PHẦN THỨ BA

GIẢI PHÁP TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Để thực hiện thắng lợi kế hoạch năm 2020, Tổng Giám đốc công ty đề ra và tổ chức thực hiện các giải pháp chủ yếu như sau:

I. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN.

1.1 Về hoạt động sản xuất kinh doanh.

1.1 Tiếp tục thực hiện, tạo ưu thế cạnh tranh đối với các sản phẩm, dịch vụ công ty có thế mạnh: sản phẩm dịch vụ công ích, thi công các công trình giao thông, các công trình hạ tầng kỹ thuật. Đây là nhóm sản phẩm, dịch vụ nền tảng mang tính chất quyết định trong hoạt động doanh nghiệp cần đầu tư mạnh mẽ về công nghệ, nhân lực, tạo thương hiệu và uy tín trên thị trường. Tập trung nâng cao năng lực để tham gia các gói thầu có quy mô lớn, cấp công trình cao.

1.2 Sản phẩm dịch vụ công ích vẫn đóng vai trò quan trọng trong hoạt động doanh nghiệp. Việc giữ vững thị trường bằng chất lượng, sự thỏa mãn khách hàng trong giai đoạn nhà nước áp dụng xã hội hóa sản phẩm dịch vụ công ích là nhiệm vụ hết sức quan trọng trong điều kiện đấu thầu rộng rãi sản phẩm dịch vụ công ích. Tạo thế mạnh cạnh tranh bằng kinh nghiệm, chất lượng, công nghệ và giá thành. Tinh giảm, hợp lý hóa đội ngũ nhân lực thực hiện trên cơ sở bố trí ca, kíp cho phù hợp. Áp dụng tin học trong quản lý bằng các phần mềm chuyên ngành về quản lý cầu, đường.

1.3 Phát triển sản phẩm và mở rộng thị trường là nhiệm vụ chiến lược. Tiếp cận và xâm nhập các thị trường tiềm năng, mở rộng hoạt động kinh doanh ra các tỉnh lân cận. Sản phẩm xây dựng công trình giao thông và hạ tầng kỹ thuật là sản phẩm kinh doanh chủ yếu. Tiếp tục hỗ trợ để các gói thầu do Công ty thực hiện đảm bảo chất lượng, tiến độ, an toàn và hiệu quả.

1.4 Tiếp cận và tham gia vào một số hạng mục quản lý, bảo trì vận hành tuyến Metro thành phố.

2. Về nâng cao năng lực quản lý.

– Tiếp tục hoàn thiện các quy chế, quy định, quy trình... phù hợp với những thay đổi của chính sách pháp luật Nhà nước; kiện toàn bộ máy tổ chức ở các đơn vị trực thuộc cũng như khối văn phòng công ty nhằm nâng cao hiệu lực thực thi các văn bản trên và tăng cường cải cách hành chính. Chú trọng giải pháp tiết kiệm chi phí, tăng lợi nhuận.

– Tiếp tục tinh gọn bộ máy, rà soát đánh giá lực lượng lao động phù hợp. Thực hiện các giải pháp nâng cao tay nghề, nghiệp vụ, chuẩn hóa các yêu cầu về chứng chỉ nghề cho từng chức danh.

– Nâng cao tính kỷ cương kỷ luật và duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh theo quy định pháp luật và điều lệ của Công ty.

– Đổi mới tư duy, chủ động đề xuất các giải pháp hợp lý để thực hiện công việc quản lý ngày càng khoa học, hiệu quả và đảm bảo chế độ chính sách; thường xuyên quan hệ tốt với địa phương, các cấp các ngành để tranh thủ sự hỗ trợ.

3. Đầu tư trang thiết bị và phát triển nguồn nhân lực.

- Lập kế hoạch sử dụng xe máy thiết bị trên cơ sở các trang thiết bị hiện có và các trang thiết bị cần bổ sung bằng nhiều hình thức (Đề xuất đầu tư mua sắm, thuê.v.v) để đáp ứng yêu cầu tối thiểu cho hoạt động sản xuất và đủ điều kiện để tham gia đấu thầu.

- Trình Hội đồng quản trị danh mục đề xuất đầu tư bổ sung các thiết bị tối thiểu để đảm bảo hoạt động sản xuất lĩnh vực Sản phẩm dịch vụ công ích cơ quan giao thầu tang thêm các hạt mục quản lý, bảo trì (Xe quét đường, xe ben, xe tải cầu.v.v.)

II. DỰ ÁN ĐẦU TƯ.

Hoàn thành các thủ tục cấp giấy chứng nhận sở hữu văn phòng 451/10 Tô Hiến Thành và các thủ tục quyết toán dự án. Trình Hội đồng quản trị phương án khấu hao, hoàn vốn.

III. CÔNG TÁC TỔ CHỨC, QUẢN LÝ ĐIỀU HÀNH DOANH NGHIỆP.

1. Công tác nhân sự.

a. Tiếp tục hoàn thiện phương án khoán lương cho toàn thể người lao động công ty. Rà soát, bổ sung nhân sự tại các đơn vị đảm bảo nâng cao chất lượng công trình.

b. Tổ chức đào tạo tay nghề và bổ túc các chứng chỉ theo yêu cầu (Chứng chỉ nghề, An toàn lao động, phòng cháy chữa cháy...)

c. Thực hiện tốt công tác hành chính quản trị, lao động, tiền lương. Tăng cường kiểm tra an toàn lao động, phòng chống cháy nổ.

2. Công tác tổ chức.

a. Hoàn thành quyết toán cổ phần hóa doanh nghiệp.

- Thực hiện quyết toán giai đoạn chuyển thể của doanh nghiệp Nhà nước tới thời điểm được cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của công ty cổ phần; Bàn giao danh sách lao động, tài sản, vốn và toàn bộ sổ sách, tài liệu cho Hội đồng quản trị Công ty cổ phần.

- Quyết toán công tác cổ phần hóa.

b. Tiếp tục hoàn thiện tổ chức và quy chế quản lý nội bộ.

Xây dựng và trình Hội đồng quản trị mô hình tổ chức hoạt động quản lý vận hành xe máy thiết bị, đề xuất thanh lý tài sản cũ, lạc hậu và trang bị mới phục vụ sản xuất.

Trình điều chỉnh, bổ sung các quy chế quản lý nội bộ như: Quy chế trả lương, quy chế hoạt động sản xuất kinh doanh cho phù hợp với mô hình hoạt động của công ty.

3. Công tác quản lý tài chính.

a. Xây dựng và trình Hội đồng quản trị kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch thu – chi năm 2020. Báo cáo kết quả kiểm kê tài sản 2020.

b. Thực hiện các biện pháp đảm bảo tài chính, nguồn vốn để hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020. Đảm bảo hoạt động tài chính lành mạnh, bảo toàn và phát triển vốn doanh nghiệp. Thanh toán chi phí kịp thời tạo điều kiện đơn vị hoàn thành nhiệm vụ.

c. Hoàn thành báo cáo tài chính, kiểm toán báo cáo tài chính, kế hoạch chi trả cổ tức 2019 trình Hội đồng quản trị phục vụ Đại hội cổ đông thường niên năm 2020.

4. Thực hiện dân chủ ở cơ sở: Tổ chức thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở.

Trên đây là báo cáo tổng kết kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2019, chương trình công tác năm 2020 của Tổng Giám đốc công ty báo cáo Hội đồng quản trị.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đảng ủy công ty;
- Ban Tổng Giám đốc;
- Ban Kiểm soát;
- Trưởng các phòng, giám đốc các đơn vị;
- BCH Công đoàn, Đoàn Thanh niên;
- Lưu QHCT, KD.



TỔNG GIÁM ĐỐC

Lê Hữu Châu

TP, Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2020

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
VỀ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG NĂM 2019 VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2020**

Kính gửi : Đại hội đồng cổ đông năm 2020

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp nước CHXHCN Việt Nam; Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Công trình Cầu Phà Thành phố Hồ Chí Minh;
- Căn cứ vào Quy chế và Chương trình làm việc năm 2018 của Ban kiểm soát Công ty cổ phần công trình Cầu Phà thành phố Hồ Chí Minh;
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty Cổ phần Công trình Cầu phà Thành phố Hồ Chí Minh đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và Kiểm toán phía Nam (AASCs).

Ban kiểm soát báo cáo hoạt động năm 2019 và kế hoạch năm 2020

I.VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT :

1.Hoạt động của Ban kiểm soát.

Ban kiểm soát hoạt động theo chức năng, nhiệm vụ quyền hạn được quy định tại điều lệ do Đại hội đồng cổ đông thành lập thông qua.

Đã thực hiện Quy chế hoạt động và phân công nhiệm vụ cho từng thành viên của Ban kiểm soát;

Ban kiểm soát hoạt động tuân thủ chặt chẽ theo Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát đã ban hành. Trong năm 2019, Ban kiểm soát đã tổ chức giám sát và kiểm tra trên một số lĩnh vực trọng yếu sau đây:

- Giám sát tình hình hoạt động của Hội đồng quản trị (HĐQT) về thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông;
- Giám sát tình hình hoạt động Ban điều hành và bộ máy quản lý thực hiện Nghị quyết, quyết định tại Đại hội đồng cổ đông và của HĐQT thông qua;
- Định kỳ hàng tháng, Ban kiểm soát tham gia các cuộc họp do HĐQT tổ chức để giám sát kết quả thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của Ban điều hành về việc chấp hành và thực hiện Nghị quyết của HĐQT và Đại hội cổ đông;
- Trong năm 2019 đã :
 - + Tham gia lấy ý kiến về việc ban hành các quy chế quản lý nội bộ¹ của Công ty do HĐQT tổ chức họp lấy ý kiến;
 - + Tham gia lấy ý kiến về trình tự và thủ tục việc thoái vốn công ty TNHH Đầu tư Xây dựng Công trình Giao thông 6 của Hội đồng quản trị;

¹ Quy chế quản lý và sử dụng xe máy thiết bị;

+ Tham gia lấy ý kiến về kết quả hoạt động và kế hoạch kinh doanh của Công ty TNHH Đầu tư Xây dựng Công trình Cầu Phà (Cầu Phà góp vốn 65%)

+ Tham gia lấy ý kiến về việc triển khai xây dựng trụ sở Văn phòng Làm việc tại 451/10 Tô Hiến Thành, xác định giảm nguyên giá và giá trị còn lại tài sản vật kiến trúc, cũng như phương án xử lý vật tư thu hồi, thẩm định giá vật tư thu hồi để thanh lý;

+ Thực hiện công tác rà soát hóa đơn chứng từ kê khai thuế hàng tháng tại Phòng Kế toán – Tài chính;

+ Đề xuất và lựa chọn đơn vị báo cáo kiểm toán và soát xét các báo cáo tài chính của công ty năm 2019, được Đại hội cổ đông 2019 thông qua.

+ Thực hiện lấy ý kiến dự thảo Kế hoạch sản xuất kinh doanh và dự toán thu – chi năm 2020;

+ Thực hiện kiểm tra, giám sát quản lý xe máy thiết bị, dự án xây dựng công trình trụ sở Văn phòng làm việc tại 451/10 Tô Hiến Thành....;

+ Thực hiện rà soát và xem xét tính hợp lý, trình tự thủ tục ban hành các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT và Ban Tổng giám đốc, đã theo dõi, giám sát việc công bố thông tin của Công ty cổ phần theo đúng quy định của pháp luật;

+ Thẩm định Báo cáo tài chính quý, năm của Công ty; phối hợp với Công ty TNHH Dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và Kiểm toán phía Nam (AASCs) xem xét ảnh hưởng các sai sót trọng yếu trong kế toán và báo cáo tài chính nhằm đánh giá tính trung thực, hợp lý của báo cáo tài chính; giám sát việc thực thi những kiến nghị do kiểm toán nêu ra;

2. Tổng kết các cuộc họp và các quyết định của Ban Kiểm soát:

Tại các buổi họp định kỳ hàng tháng với Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát đã chủ động phối hợp, trao đổi thông tin giữa các thành viên để thống nhất nội dung góp ý về việc giám sát chấp hành Nghị quyết Đại hội cổ đông của HĐQT và Ban điều hành chấp hành thực hiện các Quyết định, Nghị quyết của HĐQT;

- Phiên họp ngày 28/01/2019: Ban kiểm soát thông qua Chương trình làm việc năm 2019, lấy ý về Báo cáo 19/BC-CTCP-KD ngày 09/01/2019 của Tổng giám đốc báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ SXKD năm 2018 và Kế hoạch công tác năm 2019 trình HĐQT ban hành Nghị quyết thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh và dự toán thu chi năm 2019;

- Ngày 28/03/2019 : Ban kiểm soát lấy ý kiến về việc thông qua báo cáo của Ban kiểm soát năm 2018 và chương trình công tác năm 2019; lấy ý kiến kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Hội đồng quản trị;

- Phiên họp ngày 08/4/2019: Ban kiểm soát lấy ý kiến về việc HĐQT thông qua chủ chương thoái vốn đối với Công ty TNHH Đầu tư Xây dựng và Phát triển công trình giao thông 6 theo đề xuất của Tổng giám đốc; ý kiến về báo cáo kết quả hoạt động SXKD Quý I năm 2019 và kế hoạch công tác Quý II năm 2019 của Tổng giám đốc; Lấy ý kiến bổ nhiệm lại các chức danh lãnh đạo quản lý Công ty (02 Phó tổng giám đốc và 01 Kế toán trưởng); Công tác chuẩn bị Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.

- Phiên họp ngày 19/6/2019: Ban kiểm soát họp lấy ý kiến về việc điều chỉnh chức năng nhiệm vụ của Phòng Kinh doanh và thực hiện sắp xếp các phòng nghiệp vụ (Phòng QLCL- Phòng KHĐT thành phòng Chất lượng thiết bị) do Tổng giám đốc đề xuất tại Tờ trình 353/TT-CTCP-TGD; lấy ý kiến về báo cáo kết quả hoạt động SXKD 6 tháng đầu năm 2019; lấy ý kiến về việc đề nghị phê duyệt phương án thanh lý tài sản, công cụ dụng cụ sau khi kiểm kê, thời điểm 01/01/2019; lấy ý kiến về việc ban hành Nghị quyết thông qua chủ trương và kế hoạch Công ty TNHH Đầu tư Xây dựng và Phát triển công trình giao thông 6 theo đề xuất của Tổng giám đốc;

- Ngày 16/08/2019: Ban kiểm soát họp lấy ý kiến về việc HĐQT ban hành Nghị Quyết định Ủy quyền Tổng giám đốc ký hợp đồng tín dụng với Ngân hàng BIDV CN TP.HCM để phục vụ sản xuất kinh doanh; lấy ý kiến về kết quả thực hiện nhiệm vụ SXKD tháng 7 và kế hoạch Công tác tháng 8 năm 2019 của Tổng giám đốc; lấy ý kiến về phê duyệt dự chi quỹ phúc lợi, quỹ khen thưởng năm 2019 của Tổng giám đốc;

- Phiên họp ngày 08/11/2019: Ban kiểm soát họp lấy ý kiến về việc HĐQT ban hành Nghị quyết chọn đơn vị Kiểm toán báo cáo tài chính; lấy ý kiến về việc HĐQT ban hành Nghị quyết Phê duyệt phương án thoái vốn tại Công ty TNHH Đầu tư xây dựng và phát triển công trình giao thông 6 và Nghị quyết tạm ứng chi trả cổ tức năm 2019; Thành lập Hội đồng kiểm kê Tài sản thời điểm 0^{h00} ngày 01/01/2020 tại tờ trình 619/TT-CTCP-TGD;

- Ngày 24 tháng 3 năm 2020: Ban kiểm soát họp lấy ý kiến Nghị quyết phê duyệt mức giá khởi điểm thanh lý tài sản không nhu cầu sử dụng sau khi kiểm kê năm 2018; lấy ý kiến về thẩm định báo cáo tài chính năm 2019 của công ty được kiểm toán thông qua Báo cáo kiểm toán độc lập số 195/BCKT/TC/2020/AASCS ngày 19/03/2020 của Công ty TNHH Dịch vụ Tư Vấn Tài Chính Kế toán và Kiểm toán Phía Nam (AASCS); thông qua dự thảo báo cáo Ban kiểm soát năm 2019 và chương trình năm 2020;

II. KẾT QUẢ KIỂM TRA, GIÁM SÁT CÔNG TÁC QUẢN LÝ ĐIỀU HÀNH CỦA CÔNG TY.

1-Hoạt động Hội đồng quản trị :

- Hội đồng quản trị đã tổ chức họp định kỳ theo đúng quy định của Điều lệ Công ty, ban hành Nghị quyết và các Quyết định liên quan đến hoạt động của Công ty trong phạm vi trách nhiệm và thẩm quyền của mình. Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT ban hành đúng trình tự, đúng thẩm quyền và phù hợp căn cứ pháp lý theo quy định của pháp luật và Điều lệ của Công ty.

- Trong năm 2019, HĐQT đã thảo luận và thông qua các nội dung với sự nhất trí cao và thống nhất ban hành các Nghị quyết, Quyết định liên quan đến một số vấn đề quan trọng về hoạt động sản xuất của Công ty như sau :

+ Đại hội cổ đông đã miễn nhiệm 01 chức danh Thành viên Hội đồng quản trị² và bầu 01 thành viên Hội đồng quản trị³;

² Ông Vũ Bảo Vân, đại diện vốn HFIC xin thôi tham gia Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2016-2021 (việc cá nhân)

³ Bà Nguyễn Thị Quỳnh Anh, đại diện vốn HFIC tham gia Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2016-2021

+ Quyết định bổ nhiệm lại các chức danh lãnh đạo quản lý công ty (02 Phó tổng giám đốc và 01 Kế toán trưởng);

+ Quyết định Ban hành quy chế quản trị nội bộ;

+ Quyết định thực hiện sắp xếp tổ chức⁴ và chức năng nhiệm vụ của các phòng sau khi thực hiện sắp xếp⁵;

+ Nghị quyết thoái vốn đầu tư tại Công ty TNHH Đầu tư xây dựng và phát triển công trình giao thông 6 và Quyết định thôi cử đại diện vốn⁶ tại Công ty TNHH Đầu tư xây dựng và phát triển công trình giao thông 6;

+ Nghị quyết thay đổi trụ sở chính làm việc từ 132 Đào Duy Từ, Phường 6, Quận 10 đến địa chỉ tại 451/10 Tô Hiến Thành, Phường 14, Quận 10;

+ Nghị quyết thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh và dự toán thu- chi năm 2019; trong đó tỷ lệ chia cổ tức là 9.0%/ Vốn điều lệ.

+ Ban hành Nghị quyết chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019 là Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài Chính Kế toán và Kiểm toán phía nam (AASCS);

+ Ban hành Nghị Quyết chi trả cổ tức đợt 2 năm 2018 và cổ tức đợt 1 năm 2019 cho cổ đông;

+ Nghị quyết ủy quyền Tổng giám đốc ký kết hợp đồng tín dụng ngân hàng (NH BIDV);

+ Nghị quyết phê duyệt kế hoạch kiểm kê tài sản và Quyết định thành lập Hội đồng kiểm kê tài sản năm 2020;

+ Nghị quyết phê duyệt mức giá khởi điểm thanh lý tài sản năm 2018⁷ sau khi được cơ quan thẩm định giá đề xuất mức giá thanh lý.

+ Công ty đã tuân thủ quy định về cung cấp thông tin theo Quy định tại Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 do Bộ tài chính ban hành về hướng dẫn về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

Ban kiểm soát đánh giá hoạt động của HĐQT đã thực hiện đúng thẩm quyền, tuân thủ điều lệ Công ty, mọi công việc chỉ đạo của HĐQT đều tạo điều kiện thuận lợi và đáp ứng yêu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

2. Hoạt động của Ban Tổng giám đốc và bộ máy quản lý:

- Trong công tác quản lý và điều hành doanh nghiệp: HĐQT và Ban điều hành thực hiện nhiều biện pháp tăng cường quản lý, kiểm tra, giám sát hoạt động của doanh nghiệp. Đảm bảo tính tuân thủ, tổ chức thực hiện nghiêm túc các nhiệm vụ trọng tâm theo Nghị quyết của HĐQT và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông. Thực hiện điều chỉnh, bổ sung các quy chế quản lý nội bộ đảm bảo tính minh bạch, công khai, tuân thủ quy định của nhà nước trong quản lý.

- Về thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019: Tổng giám đốc cùng với Ban điều hành công ty đã thực hiện nhiệm vụ một cách năng

⁴ Phòng Quản lý chất lượng và Phòng kế hoạch Đầu tư thành Phòng Chất lượng thiết bị;

⁵ Thay đổi chức năng nhiệm vụ Phòng Kinh doanh;

⁶ Ông Phạm Ngọc Thành- Phó Tổng giám đốc và Ông Cấn Thái Sơn-Phó phòng Kế toán

⁷ Tài sản là phương tiện bị hư hỏng, không sửa chữa được, hết khấu hao...

động, nỗ lực và kết quả chỉ tiêu doanh thu hoàn thành đạt trên 90% so với kế hoạch, lợi nhuận hoàn thành đạt trên 93% so kế hoạch; chỉ tiêu cổ tức chi trả cổ đông đạt 100% so với kế hoạch⁸.

- Đã từng bước nâng cao uy tín, năng lực, thương hiệu của công ty, thực hiện việc bảo toàn vốn; ổn định việc làm và thu nhập, tuân thủ pháp luật về lao động, đảm bảo các quyền, lợi ích hợp pháp của người lao động;

- Đã tích cực xây dựng và tổ chức thực hiện phương án tái cơ cấu tổ chức và sản phẩm hoạt động các đơn vị phù hợp với mô hình doanh nghiệp mới nhằm ổn định nguồn nhân lực, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh;

Ban kiểm soát đánh giá hoạt động của Tổng giám đốc và Ban điều hành đã chấp hành và tuân thủ Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị, của Đại hội đồng cổ đông, đã điều hành công ty từng bước nâng cao hiệu quả hoạt động ở từng lĩnh vực sản xuất kinh doanh của công ty, đảm bảo đạt 100% chỉ tiêu chi trả cổ tức cho cổ đông theo Nghị quyết Đại hội cổ đông năm 2019;

III. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SXKD VÀ TÀI CHÍNH NĂM 2019

1. Đặc điểm tình hình của Công ty

- Công ty cổ phần Công trình Cầu Phà thành phố Hồ Chí Minh, hoạt động theo Giấy CNKD công ty cổ phần 0301986393 đăng ký lần đầu ngày 16/9/2010, thay đổi lần thứ 7 ngày 01/10/2019 do Phòng đăng ký kinh doanh – Sở kế hoạch và đầu tư TP.Hồ Chí Minh cấp; Trụ sở chính : 451/10 Tô Hiến Thành - Phường 14 - Quận 10;

- Vốn điều lệ của Công ty là : 91.000.000.000 đồng và được chia thành 9.100.000 cổ phần.

- Công ty có 09 xí nghiệp công trình trực thuộc (từ XN CT 1 đến XN CT 9)

- Công ty có 05 phòng nghiệp vụ tham mưu giúp việc sau khi thực hiện sắp xếp, sáp nhập lại. (Phòng Quản trị Hành Chính; Quản trị Nhân sự; Chất lượng – Thiết bị; Kinh Doanh; Kế toán Tài chính);

- Công ty con: có 01 công ty con, Công ty Cầu Phà nắm giữ 65% tỷ lệ vốn góp (Công ty TNHH Đầu tư Xây dựng Công trình Cầu Phà)

- Công ty đã thực hiện thoái vốn 01 công ty (Công ty TNHH Đầu tư Xây dựng Công trình Giao thông 6), với giá trị chuyển nhượng phần vốn góp là 3.992.734.758 đồng tương đương 102,3% giá trị vốn đầu tư ban đầu (3.900.000.000 đồng), bảo toàn được vốn đã đầu tư.

- Ngành nghề chủ yếu : Duy tu, sửa chữa thường xuyên cầu, đường, cây xanh, thoát nước; duy tu sửa chữa công trình đường sông; Tư vấn kiểm định cầu, tư vấn khảo sát thiết kế công trình xây dựng; xây dựng cầu, đường; Sản xuất, lắp đặt biển báo giao thông đường thủy và đường bộ; sơn đường, thả phao tiêu báo hiệu; Dịch vụ giữ xe dạp cầu..;

- Hội đồng quản trị : gồm 5 thành viên (1 chuyên trách và 4 kiêm nhiệm);

- Ban Kiểm soát : gồm 3 thành viên (1 chuyên trách và 2 kiêm nhiệm);

- Ban Điều hành: gồm 5 thành viên (01 TGD và 3 PTGD; 01 Kế toán trưởng);

2. Thực hiện Nghị quyết của đại hội đồng cổ đông năm 2019:

2.1 Thực hiện các chỉ tiêu kinh tế :

ĐVT : 1.000 đồng

Chỉ tiêu	Kế hoạch Năm 2019	Thực hiện cả năm 2019	TH/ KH
1-Tổng Doanh thu	425.252.000	383.104.000	90%
2-Lợi nhuận trước thuế	14.382.000	13.424.000.	93%
3-Tỷ lệ cổ tức/ vốn điều lệ	9%	9%	100%
4-Lợi nhuận chia cổ tức	8.190.000	8.190.000	100%

^(*) Nguồn: Báo cáo tài chính đã được kiểm toán.

Công ty đã nỗ lực và cố gắng hoàn thành một số chỉ tiêu được Đại hội đồng cổ đông thường niên đã thông qua, kết quả cụ thể là :

- Chỉ tiêu Doanh thu so với kế hoạch đạt 90%;
- Chỉ tiêu Lợi nhuận so với kế hoạch đạt 93%;
- Chỉ tiêu cổ tức cho cổ đông so với kế hoạch đạt 100%;

2.2. Lựa chọn công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính

Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài Chính Kế toán và Kiểm toán phía nam (AASCs) là một đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019 đã được Đại hội cổ đông thông qua danh sách và ủy quyền cho HĐQT quyết định lựa chọn;

2.3. Thù lao và các chi phí của thành viên HĐQT, BKS, Thư ký:

Căn cứ Nghị quyết số 43/NQ-CTCP-ĐHĐCĐ ngày 24/04/2019 tại Đại hội công đồng năm 2019 thông qua chế độ thù lao của thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và thư ký năm 2019 và Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019,

+ Công ty đã thực hiện chi trả thù lao cho thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và thư ký năm 2019.

Đơn vị tính : 1.000 đ

Chức danh	Số người	Kế hoạch tháng	Kế hoạch năm	Thực hiện tháng	Thực hiện năm	Thực hiện / kế hoạch	Tỷ lệ
Chủ tịch HĐQT	01	27.000	324.000	27.000	322.500	-	100%
Trưởng BKS	01	23.000	276.000	23.000	274.600	-	100%
Thành viên HĐQT	04	4.500	216.000	18.000	216.000	-	100%
Thành viên BKS	02	2.500	60.000	5.000	60.000	-	100%
Phụ trách quản trị kiêm Thư ký Công ty	01	4.000	48.000	4.000	48.000	-	100%
CỘNG			924.000		924.000	-	

+ Chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát được chi theo Quy chế quản lý nội bộ của công ty được Hội đồng quản trị thông qua.

+ Căn cứ Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 2019, Tết nguyên đán năm 2020, Hội đồng quản trị quyết định chi thù lao tháng 13 cho thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Phụ trách quản trị kiêm thư ký công ty với số tiền : 72.500.000 đồng (*Bảy mươi hai triệu năm trăm ngàn đồng*)

3- Tình hình tài chính và kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty:

3.1. Công tác lập và kiểm toán Báo cáo tài chính :

- Báo cáo tài chính công ty đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2019, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và tuân thủ các quy định hiện hành có liên quan.

- Báo cáo tài chính năm 2019 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài Chính Kế toán và Kiểm toán phía nam (AASCs) là đơn vị được Ủy ban chứng khoán chấp thuận được kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng;

- Ban kiểm soát thống nhất với ý kiến của Kiểm toán viên tại Báo cáo kiểm toán độc lập về Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần công trình Cầu Phà TP Hồ Chí Minh cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31/12/2019, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

3.2. Tình hình tài chính: (Phụ lục đính kèm)

4. Nhận xét và kiến nghị :

Mặc dù còn nhiều khó khăn, nhưng với sự nỗ lực và phối hợp chặt chẽ giữa Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc trong quá trình điều hành công ty đã hoàn thành một số chỉ tiêu kế hoạch năm 2019 theo Nghị quyết tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2019.

Ban kiểm soát kiến nghị Công ty cũng cần quan tâm trong năm 2020:

- Xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch tài chính phù hợp với tình hình thực tế, trong đó Công ty tiếp tục tập trung xây dựng đội ngũ công nhân kỹ thuật, có tay nghề, kinh nghiệm và nâng cao năng lực quản lý công ty để giữ vững thị trường sản phẩm dịch vụ công ích trong giai đoạn 2019-2021, đảm bảo thực hiện tốt nhiệm vụ theo yêu cầu của chủ đầu tư, tạo uy tín, đảm bảo chất lượng tiến độ làm cơ sở cho công tác đấu thầu cho các năm tiếp theo;

- Tăng cường các mối quan hệ truyền thống và tìm kiếm đối tác mới, tiếp tục mở rộng thị trường ra các địa bàn lân cận tìm kiếm công trình để tham gia thi công nâng cao năng lực kỹ thuật, năng lực thi công và đấu thầu nhiều dự án đảm bảo chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2020;

- Cần có những giải pháp về điều hành, quản lý tốt giá thành và tiết kiệm chi phí quản lý nhằm nâng cao hiệu quả kinh doanh;

- Tiếp tục rà soát, bổ sung và hoàn chỉnh quy chế sản xuất kinh doanh, trong đó nêu rõ trách nhiệm, nhiệm vụ, quyền hạn và nghĩa vụ của đối tượng được ủy quyền về tài chính, lao động....để nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu nhằm tăng cường công tác quản lý, quản trị nội bộ công ty đảm bảo hoạt động hiệu quả và tuân thủ các quy định, giảm thiểu sai sót, rủi ro tiềm ẩn trong sản xuất kinh doanh;

- Tiếp tục nghiên cứu xây dựng kế hoạch tài chính trung và dài hạn để đầu tư thiết bị, đổi mới, cải tiến công nghệ nhằm phục vụ sản xuất kinh doanh của công ty.

- Tiếp cận lĩnh vực mới về quản lý, bảo trì hạ tầng kỹ thuật, khai thác cho hệ thống Metro (đường sắt trên cao) do Công ty TNHH MTV Đường sắt đô thị số 1 thực hiện để tham gia; (cử cán bộ, công nhân nghề tham gia học tập, chuyển giao công nghệ nếu có)

- Thực hiện quyết toán dự án xây dựng Trụ sở văn phòng làm việc tại 451/10 Tô Hiến Thành, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh;

- Phối hợp với Công ty HFIC xem xét Quyết toán cổ phần hóa và xác định phần vốn nhà nước tại thời điểm chuyển sang công ty cổ phần;

- Đối với khoản dự phòng phải thu khó⁹ đòi công ty đã trích lập, Công ty tiếp tục đôn đốc các bộ phận liên quan chịu trách nhiệm liên hệ với chủ đầu tư để thực hiện thu hồi công nợ.

- Đối với công ty góp vốn, công ty tăng cường giám sát về tài chính, năng lực kỹ thuật ...để hỗ trợ công ty góp vốn ổn định sản xuất, đảm bảo hoạt động có hiệu quả và bảo toàn vốn của công ty.

IV. TỰ ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA TỪNG THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT

Ban Kiểm soát có 3 thành viên (trong đó 1 thành viên chuyên trách và 2 thành viên kiêm nhiệm):

Các thành viên Ban kiểm soát đã cố gắng thực hiện nhiệm vụ được phân công và xây dựng chương trình làm việc năm.

Các thành viên Ban kiểm soát đã nỗ lực cố gắng thực hiện nhiệm vụ theo Quy chế và chương trình làm việc của Ban kiểm soát.

Các thành viên tham gia đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị, tham gia đóng góp ý kiến trong nội dung thảo luận tại cuộc họp để xây dựng công ty ngày càng hoàn thiện trong chỉ đạo điều hành của Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc;

V. ĐÁNH GIÁ SỰ PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA BAN KIỂM SOÁT VỚI HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ CỔ ĐÔNG

Ban kiểm soát được mời tham dự các cuộc họp của HĐQT thường kỳ, đột xuất có nội dung quan trọng; được cung cấp thông tin về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính của Công ty;

⁹ Công ty CP ĐT & XD số 17 Thăng Long (1,499 tỷ); Công ty CP Đầu tư Phát triển Sông Đà (719 trđ); Công ty TNHH XD TM Du lịch Công lý (3,229 tỷ); Công ty Cổ phần Đức Phan (2 tỷ)

Ban kiểm soát đã được HĐQT, Ban Tổng giám đốc tạo điều kiện thuận lợi để hoàn thành nhiệm vụ.

Trong năm 2019 Ban kiểm soát chưa nhận được bất kỳ kiến nghị nào của cổ đông về sai phạm của HĐQT, Ban điều hành, Ban kiểm soát và cán bộ quản lý công ty trong quá trình thực hiện nhiệm vụ của mình;

VI. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2020

- Thực hiện đầy đủ chức năng nhiệm vụ của Ban kiểm soát quy định tại Điều lệ công ty và pháp luật nhà nước;

- Xây dựng chương trình làm việc phù hợp với nội dung Chương trình làm việc của Hội đồng quản trị và Ban điều hành để thực hiện chức năng kiểm tra, giám sát kịp thời theo từng lĩnh vực cụ thể; có báo cáo và kiến nghị với Ban điều hành trong quá trình kiểm tra, giám sát;

- Phân công nhiệm vụ cho từng thành viên tham gia trực tiếp để tăng cường công tác kiểm tra, giám sát theo quy định;

- Tham gia với Ban điều hành Công ty nhằm nâng cao hiệu quả công tác kiểm soát nội bộ và quy trình quản lý của Công ty;

Ban kiểm soát xin trình bày tình hình hoạt động năm 2019 và nhiệm vụ năm 2020 kính trình Đại hội đồng cổ đông. Xin chân thành cảm ơn Các cổ đông, các thành viên HĐQT, Ban Tổng giám đốc, toàn thể nhân sự các phòng, xí nghiệp đã tạo điều kiện thuận lợi cho Ban Kiểm Soát thực hiện tốt nhiệm vụ của mình đối với cổ đông.

Trân trọng kính chào.

T/M BAN KIỂM SOÁT



BẢN CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
A-TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		311.673.583.287	246.560.296.341
I-Tiền và các khoản tương đương tiền			53.800.992.154	33.981.029.285
Tiền	111	V.1	53.800.992.154	33.981.029.285
II.Các khoản đầu tư ngắn hạn	120	V.2		
III.Các khoản thu	130		254.473.901.641	208.491.725.758
Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	V.3	183.822.588.779	132.645.484.446
Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	V.4	330.149.000	3.345.175.528
Phải thu nội bộ ngắn hạn	133		68.481.945.412	65.598.332.605
Phải thu ngắn hạn khác	136	V.5	9.347.484.980	9.121.897.393
Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	V.6	(7.508.266.530)	(2.219.164.214)
IV. Hàng tồn kho	140	V.7	1.974.537.663	1.947.034.520
Hàng tồn kho	141		1.974.537.663	1.947.034.520
V.Tài sản ngắn hạn khác	150		1.424.151.829	2.140.506.778
Thuế và các khoản phải thu Nhà nước	154	V.13	1.424.151.829	2.140.506.778
B-TÀI SẢN DÀI HẠN	200		44.995.885.748	47.887.471.409
I.Các khoản phải thu dài hạn	210			
II.Tài sản cố định	220		20.450.057.927	25.926.505.798
Tài sản cố định hữu hình	221	V.9	20.450.057.927	25.900.755.802
- Nguyên giá	222		64.271.022.977	64.271.022.977
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(43.820.965.050)	(38.370.267.175)
Tài sản cố định vô hình	227	V.10		25.749.996
- Nguyên giá	228		213.100.000	213.100.000
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		(213.100.000)	(187.350.004)
IV. Tài sản dở dang dài hạn	240	V.8	9.882.662.638	614.573.548
Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242		9.882.662.638	614.573.548
V. Đầu tư tài chính	250	V.2	3.900.000.000	7.800.000.000
Đầu tư vào công ty con	251		3.900.000.000	7.800.000.000
VI. Tài sản dài hạn khác	260		10.763.165.183	13.546.392.063
Chi phí trả trước dài hạn	261	V.11	10.763.165.183	13.546.392.063
Tài sản dài hạn khác	268			
TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270=100+200)	270		356.669.469.035	294.447.767.750

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
A.NỢ PHẢI TRẢ	300		256.435.331.139	194.356.701.654
I.Nợ ngắn hạn	310		256.435.331.139	194.356.701.654
Phải trả cho người bán ngắn hạn	311	V.12	20.045.922.822	24.517.363.313
Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312		77.477.982.304	46.397.012.112
Thuế và các khoản phải nộp nhà nước	313	V.13	3.027.025.119	328.615.252
Phải trả người lao động	314		5.413.325.091	1.883.951.551
Phải trả nội bộ ngắn hạn	316		104.052.330.163	83.516.240.141
Phải trả ngắn hạn khác	319	V.14	9.558.896.915	8.916.474.571
Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	V.15	38.096.326.082	30.134.977.808
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		(1.236.477.357)	(1.337.933.094)
B.VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		100.234.137.896	100.091.066.096
I.Vốn chủ sở hữu	410	V.16	100.234.137.896	99.823.416.321
Vốn góp của chủ sở hữu	411		91.000.000.000	91.000.000.000
+ Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		91.000.000.000	91.000.000.000
+ Cổ phiếu ưu đãi	411b			
Vốn khác của chủ sở hữu	414		59.467.052	59.467.052
Quỹ đầu tư phát triển	418		1.577.505.223	1.027.487.416
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		7.597.165.621	7.736.461.853
+ LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối năm	421a		891.372.820	831.105.721
+ LNST chưa phân phối năm nay	421b		6.705.792.801	6.905.356.132
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430	V.17		267.649.775
Nguồn kinh phí	431			267.649.775
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440=300+400)	440		356.669.469.035	294.447.767.750

^(*) Nguồn: Báo cáo tài chính đã được kiểm toán.

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

ĐVT: 1.000 đ

Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	Năm 2019	Năm 2018
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1	381.349.712.079	392.770.077.233
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		381.349.712.079	392.770.077.233
Giá vốn hàng bán	11	VI.2	340.256.532.298	353.360.874.926
Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		41.093.179.781	39.409.202.307
Doanh thu tài chính	21	VI.3	1.602.273.374	2.030.951.687
Chi phí tài chính (lãi vay phải trả)	22		482.145.122	156.692.307
<i>Trong đó : chi phí lãi vay</i>	23		<i>432.145.122</i>	<i>156.692.307</i>
Chi phí Quản lý doanh nghiệp	26		28.036.109.663	26.264.294.357
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		14.178.198.370	15.019.167.330
Thu nhập khác	31	VI.4	152.702.912	593.156.925
Chi phí khác	32	VI.5	906.379.880	1.933.003.929
Lợi nhuận khác	40		(753.676.968)	(1.339.847.004)
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		13.424.521.402	13.679.320.326
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	VI.6	2.623.728.601	2.678.964.194
Lợi nhuận kế toán sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		10.800.792.801	11.000.356.132

(*) Nguồn: Báo cáo tài chính đã được kiểm toán.

TỜ TRÌNH

**Về việc: thông qua báo cáo tài chính đã kiểm toán
giai đoạn từ ngày 01/01/2019 đến ngày 31/12/2019**

Báo cáo tài chính (bao gồm: hợp nhất, riêng, tổng hợp) cho giai đoạn từ ngày 01/01/2019 đến ngày 31/12/2019 của Công ty cổ phần công trình cầu phà TP. Hồ Chí Minh và Công ty con đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Phía Nam (AASCs).

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông nguyên văn ý kiến của Kiểm toán viên và các vấn đề cần nhấn mạnh:

1. Ý kiến của kiểm toán viên.

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính hợp nhất (riêng, tổng hợp) đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty cổ Phần công Trình cầu phà thành phố Hồ Chí Minh và Công ty con cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019, cũng như kết quả kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất (riêng, tổng hợp) .

2. Vấn đề cần nhấn mạnh.

Không có.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 xem xét và thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán giai đoạn từ ngày 01 tháng 01 năm 2019 đến ngày 31 tháng 12 năm 2019.

Trân trọng.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Trần Minh Trung

TỜ TRÌNH

**V/v: Phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ năm 2019
và dự kiến phương án phân phối lợi nhuận năm 2020.**

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Điều lệ Công ty cổ phần công trình cầu phà TP. Hồ Chí Minh;
- Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán phía Nam (AASCS).
- Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020;

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua phương án phân phối lợi nhuận sau thuế, trích lập các quỹ năm 2019 và dự kiến phương án phân phối lợi nhuận năm 2020 như sau:

1. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019.

DVT: Đồng VN

stt	Chỉ tiêu	Số tiền
1	Lợi nhuận trước thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2019	13.424.521.402
2	Thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	2.623.728.601
3	Lợi nhuận sau thuế (1 - 2)	10.800.792.801
4	Trích lập các quỹ:	2.610.792.801
4.1	<i>Quỹ đầu tư phát triển 5% lợi nhuận sau thuế</i>	<i>450.634.241</i>
4.2	<i>Quỹ khen thưởng, phúc lợi 20% lợi nhuận sau thuế</i>	<i>2.160.158.560</i>
5	Chia cổ tức (9 % vốn điều lệ)	8.190.000.000
6	Lợi nhuận còn lại sau khi trích lập các quỹ (3 - 4 - 5)	0

2. Đề xuất kế hoạch phân phối lợi nhuận 2019.

a) Chia cổ tức bằng tiền mặt cho cổ đông số tiền: **8.190.000.000 đồng** (9% vốn điều lệ) Công ty đã tạm ứng chi trả đợt 1 là 4,5% (theo danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng để chia cổ tức là ngày 31/ 12/ 2019), dự kiến chi trả 4,5% còn lại trong tháng 8 năm 2020.

b) Chi trả quỹ khen thưởng, phúc lợi.

- Quỹ khen thưởng, phúc lợi trình Đại hội đồng cổ đông thông qua:

2.160.158.560 đồng.

- Quỹ khen thưởng, phúc lợi đã chi trả cho người lao động: **2.217.782.152 đồng**, trong đó:

+ Chi khen thưởng: 1.350.733.335 đồng.

- + Chi phúc lợi: 867.048.817 đồng.
- Số dư Quỹ khen thưởng phúc lợi năm 2018 chuyển sang sử dụng cho năm 2019: 43.471.460 đồng.
- Số dư Quỹ khen thưởng phúc lợi năm 2019 đề nghị chuyển sang năm 2020 là (14.152.132) đồng.

3. Dự kiến phương án phân phối lợi nhuận năm 2020.

stt	Chỉ tiêu	Giá trị	Ghi chú
1	Doanh thu	410.000.000.000 đồng	
2	Tổng chi phí	395.999.594.879 đồng	
3	Lợi nhuận trước thuế	14.000.405.121 đồng	
4	Lợi nhuận sau thuế	11.200.324.097 đồng	
5	Lợi nhuận chia cổ tức	8.190.000.000 đồng	
6	Tỷ lệ chia cổ tức/vốn điều lệ	9 %	
7	Lợi nhuận chia các quỹ đầu tư phát triển, khen thưởng, phúc lợi.	Không quá 25% lợi nhuận sau thuế	
8	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	= (4) – (5) – (7)	

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 xem xét thông qua phương án phân phối lợi nhuận sau thuế, trích lập các quỹ năm 2019 và dự kiến phương án phân phối lợi nhuận năm 2020.

Trân trọng.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Trần Minh Trung

BÁO CÁO

**Quyết toán tiền lương, thù lao của thành viên Hội đồng quản trị,
Ban kiểm soát và Phụ trách quản trị công ty năm 2019.**

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Điều lệ Công ty cổ phần công trình cầu phà TP. Hồ Chí Minh;
- Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019, số 43/NQ-ĐHĐCĐ ngày 24/4/2019;
- Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán phía Nam (AASCS).

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 xem xét thông qua báo cáo Quyết toán tiền lương, thù lao của thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Phụ trách quản trị công ty năm 2019 như sau:

Stt	Chức danh	Kế hoạch tháng	Kế hoạch năm	Thực hiện tháng	Thực hiện năm
1	Chủ tịch Hội đồng quản trị	27.000.000	324.000.000	27.000.000	324.000.000
2	Trưởng ban kiểm soát	23.000.000	276.000.000	23.000.000	276.000.000
3	Thành viên Hội đồng quản trị (4 người x 4.500.000/tháng)	18.000.000	216.000.000	18.000.000	216.000.000
4	Thành viên ban kiểm soát (2 người x 2.500.000/tháng)	5.000.000	60.000.000	5.000.000	60.000.000
5	Phụ trách quản trị Công ty	4.000.000	48.000.000	4.000.000	48.000.000
	Tổng cộng:	77.000.000	924.000.000	77.000.000	924.000.000

Ngoài ra HĐQT đã chi lương tháng 13 cho HĐQT, Ban kiểm soát, Phụ trách quản trị Công ty nhân dịp Tết Nguyên Đán với số tiền 72.500.000 đồng.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 xem xét thông qua báo cáo Quyết toán tiền lương, thù lao của thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Phụ trách quản trị công ty năm 2019.

Trân trọng.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Trần Minh Trung

(Red circular stamp: M.S.D.N. 3019842, CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH CẦU PHÀ, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH, QUẬN 10-TP. HỒ CHÍ MINH)

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua chế độ thù lao của thành viên

Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Người phụ trách quản trị năm 2020

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Điều lệ Công ty cổ phần công trình cầu phà TP. Hồ Chí Minh;

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua mức chi phí tiền lương, thù lao năm 2020 đối với thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Người phụ trách quản trị công ty như sau:

1. Trường hợp công ty hoàn thành chỉ tiêu lợi nhuận kế hoạch thì mức thù lao đối với thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Người phụ trách quản trị công ty như sau:

1.1 Đối với thành viên HĐQT, BKS hoạt động chuyên trách:

- a) Chủ tịch HĐQT 27.000.000 đồng/tháng
- b) Trưởng ban kiểm soát 23.000.000 đồng/tháng

1.2. Đối với thành viên HĐQT, BKS và Người phụ trách quản trị hoạt động kiêm nhiệm:

- a) Thành viên HĐQT 4.500.000 đồng/tháng/người
- b) Thành viên ban kiểm soát 2.500.000 đồng/tháng/người
- c) Người phụ trách quản trị 4.000.000 đồng/tháng.

2. Trong trường hợp kết quả lợi nhuận công ty không đạt so với kế hoạch, thì Hội đồng quản trị quyết định mức thù lao thực tế chi trả hàng tháng cho Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Người phụ trách quản trị công ty nhưng không vượt quá mức thù lao kế hoạch. Ngoài ra Hội đồng quản trị được quyết định chi thưởng một tháng lương cho Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Người phụ trách quản trị công ty nhân dịp Tết nguyên Đán.

3. Trong trường hợp công ty có kết quả lợi nhuận vượt kế hoạch, thì trích thưởng cho Hội đồng quản trị và Ban Điều hành 10% trên phần lợi nhuận vượt kế hoạch. Ngoài ra HĐQT được quyết định chi thưởng (lương tháng 13) cho Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Người phụ trách quản trị công ty nhưng không vượt quá 3 tháng lương hàng tháng.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 xem xét thông qua chế độ thù lao của thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Người phụ trách quản trị công ty năm 2020.

Trân trọng.

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CỔ PHẦN
CÔNG TRÌNH CẦU PHÀ
THÀNH PHỐ
HỒ CHÍ MINH
CHỦ TỊCH

Trần Minh Trung

TỜ TRÌNH

V/v: điều chỉnh, bổ sung ngành nghề kinh doanh

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Điều lệ Công ty cổ phần Công trình Cầu phà Thành phố Hồ Chí Minh;

- Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và nhu cầu phát triển kinh doanh của Công ty cổ phần Công trình Cầu phà Thành phố Hồ Chí Minh;

Hiện nay, một số ngành nghề đã đăng ký của Công ty cổ phần công trình Cầu phà Thành phố Hồ Chí Minh đã không còn phù hợp. Công ty hiện cũng đang cần bổ sung một số ngành nghề để chuẩn bị tham gia thực hiện các gói thầu. Để bổ sung ngành nghề kinh doanh phù hợp với nhu cầu thực tế hiện nay, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 xem xét và thông qua việc điều chỉnh, bổ sung ngành nghề kinh doanh trên Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của Công ty phù hợp với thực tế hiện nay như sau:

1. Điều chỉnh, bổ sung ngành nghề kinh doanh. Chi tiết sửa đổi trong phụ lục đính kèm.

2. Sửa đổi, bổ sung nội dung tại khoản 1 Điều 3 Điều lệ công ty (“*Lĩnh vực kinh doanh của Công ty*”). Chi tiết sửa đổi trong phụ lục đính kèm.

3. Đại hội đồng cổ đông xem xét việc ủy quyền cho Hội đồng Quản trị và người đại diện theo pháp luật thực hiện các thủ tục đăng ký bổ sung các ngành nghề kinh doanh với Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh (Sở KHĐT), trong trường hợp cần thiết theo quy định, ủy quyền cho Hội đồng quản trị điều chỉnh ngành nghề đăng ký, hồ sơ đăng ký cho phù hợp với yêu cầu của Sở KHĐT theo quy định hiện hành

Kính trình Đại hội xem xét và thông qua./.

Trân trọng.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Trần Minh Trung

PHỤ LỤC: BẢNG ĐỀ XUẤT ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG NGÀNH NGHỀ KINH DOANH

Mã ngành	Theo Điều lệ và đăng ký kinh doanh	Đề xuất điều chỉnh
4322	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí chi tiết: Lắp đặt hệ thống đường ống cấp, thoát nước trong nhà hoặc tại các công trình xây dựng khác, kể cả mở rộng, thay đổi, bảo dưỡng và sửa chữa (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)	Không
4542	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy chi tiết: Sửa chữa phần cơ, phần điện, hệ thống đánh lửa tự động, bảo dưỡng thông thường, sửa chữa khung, càng, yếm, yên đệm mô tô, xe máy; sửa chữa các bộ phận các của mô tô, xe máy; rửa xe, đánh bóng, phun và sơn; sửa chữa, bơm vá săm, lốp mô tô, xe máy, lắp đặt hoặc thay thế; xử lý chống gỉ, thay phụ và các bộ phận phụ trợ không thuộc công đoạn sản xuất (không hoạt động tại trụ sở).	Không
3315	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác) chi tiết: Sửa chữa, bảo dưỡng cấu kiện nổi (không hoạt động tại trụ sở).	Không
4520	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác chi tiết: Sửa chữa phần cơ, phần điện, hệ thống đánh lửa tự động, bảo dưỡng thông thường, sửa chữa thân xe, sửa chữa các bộ phận của ô tô, rửa xe, đánh bóng, phun và sơn, sửa tẩm chần và cửa sổ, sửa ghế, đệm và nội thất ô tô, sửa chữa, bơm vá săm, lốp ô tô, lắp đặt hoặc thay thế, xử lý chống gỉ, lắp đặt, thay phụ tùng và các bộ phận phụ trợ không thuộc công đoạn sản xuất (không hoạt động tại trụ sở).	Không
4290 (Chính)	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác chi tiết: Hoạt động kinh doanh khác: thi công (đào, lắp đặt các công trình ngầm, công trình giao thông; mặt bằng bến bãi, xây	Đổi thành mã 4210: Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng: Chi tiết: Xây dựng công trình giao thông (Đường bộ, đường sắt,

	dựng bờ kè; các công trình cấp thoát nước, xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp).	cầu, hầm, công trình đường thủy nội địa, công trình hàng hải, sân bay); Xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật (cấp thoát nước, công trình ngầm, mặt bằng, bến bãi, bờ kè..); Xây dựng công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn (công trình thủy lợi, đê điều); Công trình công nghiệp (nhà máy, xưởng..);
7730	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác chi tiết: Hoạt động kinh doanh khác: Cho thuê thiết bị thi công cơ giới và thiết bị xây dựng.	không
4220	Xây dựng công trình công ích chi tiết: Hoạt động công ích: Quản lý, duy tu, sửa chữa thường xuyên và đảm bảo an toàn hệ thống các công trình cầu phà của Thành phố theo phân cấp quản lý. Quản lý các dự án đầu tư công trình sửa chữa lớn cầu và phà được Ủy ban nhân dân Thành phố giao theo chỉ tiêu kế hoạch. Quản lý, bảo dưỡng, chăm sóc công viên cây xanh. Duy tu bờ kè.	Xây dựng công trình công ích: Chi tiết: Hoạt động công ích: Quản lý, Duy tu, bảo trì, sửa chữa công trình giao thông; Duy tu sửa chữa công trình đường thủy nội địa; Duy tu, sửa chữa công trình thủy lợi; Quản lý bảo dưỡng, chăm sóc công viên, cây xanh; Quản lý bảo trì hệ thống chiếu sáng; Quản lý bảo trì hệ thống thoát nước, xử lý nước thải.
4321	Lắp đặt hệ thống điện chi tiết: Lắp đặt hệ thống điện ở tất cả các công trình nhà ở và dân dụng: dây dẫn và thiết bị điện, đường dây thông tin liên lạc, mạng máy tính và dây cáp truyền hình bao gồm cả cáp quang học, hệ thống chiếu sáng, chuông báo cháy, hệ thống báo động chống trộm, tín hiệu điện và đèn trên đường phố (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)	không
5021	Vận tải hành khách đường thủy nội địa chi tiết: Hoạt động công ích: -Quản lý và khai thác phục vụ hành khách, phương tiện cơ giới giao thông đường bộ qua lại các bến phà đò của thành phố. Hoạt động kinh doanh khác: -Vận tải hàng hóa đường bộ; đường thủy nội địa. Vận tải hành khách bằng đường thủy nội địa. - Cho thuê phương tiện thủy (xà lan, phà, phao nổi), cho thuê tàu thuyền có thủy thủ đoàn, cho thuê ghe, xuồng có người lái để vận tải hành khách trên sông, hồ, kênh, rạch	không
4390	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	không

	<p>chỉ tiết: Hoạt động kinh doanh khác: Khảo sát địa hình xây dựng công trình. Thiết kế xây dựng công trình giao thông đường bộ. Tư vấn đầu thầu; Giám sát thi công xây dựng công trình giao thông (cầu, đường bộ); Tư vấn xây dựng (quản lý các dự án, đánh giá sự cố, lập phương án xử lý). Thẩm tra thiết kế. Thẩm tra dự toán các công trình xây dựng. Nạo vét sông, kênh, rạch. Thử tải, kiểm định cầu.</p>	
2599	<p>Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu</p> <p>chỉ tiết: Hoạt động kinh doanh khác: Sản xuất, lắp đặt các loại biển báo giao thông đường thủy và đường bộ; sơn đường; thả phao tiêu báo hiệu; Sản xuất, gia công, lắp đặt phao tiêu đường thủy (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)</p>	không
2395	<p>Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng và thạch cao</p> <p>chỉ tiết: Hoạt động kinh doanh khác: Sản xuất bê tông nhựa nóng, vật liệu xây dựng (không sản xuất tại trụ sở).</p>	<p>Bỏ và điều chỉnh thành: mã 2395</p> <p>Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ bê tông, xi măng và thạch cao</p> <p>Chỉ tiết: Sản xuất bê tông nhựa nóng, sản xuất bê tông thương phẩm, trạm trộn bê tông (không hoạt động tại trụ sở)</p>
5221	<p>Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt và đường bộ</p> <p>chỉ tiết: Hoạt động kinh doanh khác: Dịch vụ giữ xe dưới dầm cầu trong hành lang quản lý.</p>	<p>Bỏ và điều chỉnh thành: mã 5221</p> <p>Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt và đường bộ</p> <p>chỉ tiết :Quản lý, khai thác, bảo dưỡng và sửa chữa hệ thống kết cấu hạ tầng đường sắt đô thị, Dịch vụ giữ xe dưới dầm cầu trong hành lang quản lý.</p>
		<p>Bổ sung mã 4310</p> <p>Phá dỡ và chuẩn bị mặt bằng.</p>
		<p>Bổ sung mã 4330</p> <p>Hoàn thiện công trình xây dựng.</p>
		<p>Bổ sung mã 5225</p> <p>Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ</p> <p>Chỉ tiết: Dịch vụ thu phí sử dụng dịch vụ đường bộ; Quản lý, trông coi nhà điều hành, trạm thu phí</p>

		Bổ sung mã 7820 Cung ứng lao động tạm thời
		Bổ sung mã 7830 Cung ứng và quản lý nguồn lao động Chi tiết: Cung ứng quản lý nguồn lao động trong nước (trừ cho thuê lại lao động)

DANH MỤC NGÀNH NGHỀ CÔNG TY SAU KHI SẮP XẾP LẠI

Mã ngành	Tên ngành
4220	Xây dựng công trình công ích: Chi tiết: Hoạt động công ích: Quản lý, Duy tu, bảo trì, sửa chữa công trình giao thông; Duy tu sửa chữa công trình đường thủy; Duy tu, sửa chữa công trình thủy lợi; Quản lý bảo dưỡng, chăm sóc công viên, cây xanh; Quản lý bảo trì hệ thống chiếu sáng; Quản lý bảo trì hệ thống thoát nước, xử lý nước thải.
4210	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng: Chi tiết: Xây dựng công trình giao thông (Đường bộ, đường sắt, cầu, hầm, công trình đường thủy nội địa, công trình hàng hải, sân bay); Xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật (cấp thoát nước, công trình ngầm, mặt bằng, bến bãi, bờ kè..); Xây dựng công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn (công trình thủy lợi, đê điều); Công trình công nghiệp (nhà máy, xưởng..);
4100	Xây dựng nhà các loại: Chi tiết: Xây dựng nhà để ở; xây dựng nhà không để ở.
2395	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ bê tông, xi măng và thạch cao Chi tiết: Sản xuất bê tông nhựa nóng, sản xuất bê tông thương phẩm, trạm trộn bê tông (không hoạt động tại trụ sở)
2599	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu chi tiết: Hoạt động kinh doanh khác: Sản xuất, lắp đặt các loại biển báo giao thông đường thủy và đường bộ; sơn đường; thả phao tiêu báo hiệu; Sản xuất, gia công, lắp đặt phao tiêu đường thủy (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)
3315	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác) chi tiết: Sửa chữa, bảo dưỡng cầu kiện nổi (không hoạt động tại trụ sở).
4310	Phá dỡ và chuẩn bị mặt bằng.
4330	Hoàn thiện công trình xây dựng.
4321	Lắp đặt hệ thống điện chi tiết: Lắp đặt hệ thống điện ở tất cả các công trình nhà ở và dân dụng: dây dẫn và thiết bị điện, đường dây thông tin liên lạc, mạng máy tính và dây cáp truyền hình bao gồm cả cáp quang học, hệ thống chiếu sáng, chuông báo cháy, hệ thống báo động chống trộm, tín hiệu điện và đèn trên đường phố (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)

4322	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí chỉ tiết: Lắp đặt hệ thống đường ống cấp, thoát nước trong nhà hoặc tại các công trình xây dựng khác, kể cả mở rộng, thay đổi, bảo dưỡng và sửa chữa (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)
4390	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác chỉ tiết: Hoạt động kinh doanh khác: Khảo sát địa hình xây dựng công trình. Thiết kế xây dựng công trình giao thông đường bộ. Tư vấn đầu thầu; Giám sát thi công xây dựng công trình giao thông (cầu, đường bộ); Tư vấn xây dựng (quản lý các dự án, đánh giá sự cố, lập phương án xử lý). Thăm tra thiết kế. Thăm tra dự toán các công trình xây dựng. Nạo vét sông, kênh, rạch. San lấp mặt bằng, Thử tải, kiểm định cầu.
4520	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác chỉ tiết: Sửa chữa phần cơ, phần điện, hệ thống đánh lửa tự động, bảo dưỡng thông thường, sửa chữa thân xe, sửa chữa các bộ phận của ô tô, rửa xe, đánh bóng, phun và sơn, sửa tắc chắn và cửa sổ, sửa ghế, đệm và nội thất ô tô, sửa chữa, bơm vá săm, lốp ô tô, lắp đặt hoặc thay thế, xử lý chống gỉ, lắp đặt, thay phụ tùng và các bộ phận phụ trợ không thuộc công đoạn sản xuất (không hoạt động tại trụ sở).
4542	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy chỉ tiết: Sửa chữa phần cơ, phần điện, hệ thống đánh lửa tự động, bảo dưỡng thông thường, sửa chữa khung, cangk, yếm, yên đệm mô tô, xe máy; sửa chữa các bộ phận của mô tô, xe máy; rửa xe, đánh bóng, phun và sơn; sửa chữa, bơm vá săm, lốp mô tô, xe máy, lắp đặt hoặc thay thế; xử lý chống gỉ, thay phụ và các bộ phận phụ trợ không thuộc công đoạn sản xuất (không hoạt động tại trụ sở).
5021	Vận tải hành khách đường thủy nội địa chỉ tiết: Hoạt động công ích: -Quản lý và khai thác phục vụ hành khách, phương tiện cơ giới giao thông đường bộ qua lại tại các bến phà đò của thành phố. Hoạt động kinh doanh khác: - Vận tải hàng hóa đường bộ; đường thủy nội địa. Vận tải hành khách bằng đường thủy nội địa. - Cho thuê phương tiện thủy (xà lan, phà, phao nổi), cho thuê tàu thuyền có thủy thủ đoàn, cho thuê ghe, xuồng có người lái để vận tải hành khách trên sông, hồ, kênh, rạch
5221	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt và đường bộ chỉ tiết : Quản lý, khai thác, bảo dưỡng và sửa chữa hệ thống kết cấu hạ tầng đường sắt đô thị, Dịch vụ giữ xe dưới dầm cầu trong hành lang quản lý.
5225	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ Chỉ tiết: Dịch vụ thu phí sử dụng dịch vụ đường bộ; Quản lý, trông coi nhà điều hành, trạm thu phí
7820	Cung ứng lao động tạm thời

7830	Cung ứng và quản lý nguồn lao động Chi tiết: Cung ứng quản lý nguồn lao động trong nước (trừ cho thuê lại lao động)
------	--

Số : *1* /2020/BKS-TTr

TPHCM, ngày 17 tháng 03 năm 2020

TỜ TRÌNH CỦA BAN KIỂM SOÁT

Về việc lựa chọn tổ chức kiểm toán độc lập thực hiện
kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty năm 2020

*Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020
của Công ty Cổ phần Công trình Cầu Phà TP Hồ Chí Minh*

- Căn cứ Khoản 1 Điều 22 tại Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2017 về việc đề xuất và kiến nghị Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn tổ chức kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của công ty;

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát quy định tại Điều lệ Công ty Cổ phần công trình Cầu Phà TP Hồ Chí Minh (HFBC);

- Căn cứ kết quả Kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019 của công ty bởi Công ty TNHH Dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán phía Nam (AASCs) là đơn vị kiểm toán, soát xét báo cáo tài chính năm 2019 được Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn.

Để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính công ty trong năm 2020, Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông về việc lựa chọn tổ chức kiểm toán độc lập để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của công ty năm 2020, như sau:

1. Các tiêu chí, hình thức lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập

Căn cứ vào ngành nghề kinh doanh và nhu cầu kiểm toán của HFBC và các Công ty con, Ban kiểm soát xin đề xuất ĐHĐCĐ các tiêu chí, hình thức để lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập như sau:

Ban kiểm soát xin đề xuất tiêu chí lựa chọn Công ty kiểm toán:

- Chọn một tổ chức kiểm toán có uy tín, được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các tổ chức phát hành, tổ chức niêm yết và tổ chức kinh doanh chứng khoán;

- Đội ngũ kiểm toán viên có trình độ cao, có uy tín về chất lượng kiểm toán; có nhiều kinh nghiệm kiểm toán các BCTC trong lĩnh vực ngành xây dựng hạ tầng, giao thông theo các quy định của các chuẩn mực kế toán, hệ thống Kế toán Việt Nam (VAS) và Chuẩn mực Kế toán Quốc tế (IFRS) nói chung và đối với HFBC nói riêng.

- Đáp ứng được yêu cầu của HFBC về phạm vi và tiến độ kiểm toán và có mức phí kiểm toán hợp lý phù hợp với chất lượng kiểm toán trên cơ sở xem xét các văn bản chào phí kiểm toán và phạm vi kiểm toán.

- Cung cấp các dịch vụ ưu đãi, miễn phí cho HFBC;

2. Danh sách các công ty kiểm toán

Trên cơ sở các tiêu chí lựa chọn trên, Ban Kiểm soát xin đề xuất 04 đơn vị kiểm toán có uy tín sau đây để lựa chọn làm đơn vị kiểm toán và soát xét các báo cáo tài chính của Công ty năm 2020 như sau:

- Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC;
- Công ty TNHH Dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và Kiểm toán Phía Nam (AASCs);
- Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam;
- Công ty TNHH PKF Việt Nam.

3. Đề xuất ĐHĐCĐ thông qua việc lựa chọn công ty kiểm toán

Với các đề xuất nêu trên, Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua:

- Các tiêu chí nêu tại mục 1 Tờ trình và danh sách 04 đơn vị kiểm toán độc lập nêu tại mục 2 Tờ trình để làm căn cứ lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập cung cấp dịch vụ kiểm toán và soát xét các BCTC trong năm 2020 của Công ty.

- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định việc chọn một trong bốn công ty kiểm toán độc lập theo đề xuất của Ban kiểm soát tại Tờ trình này và giao cho Tổng giám đốc ký hợp đồng cung cấp dịch vụ kiểm toán với công ty kiểm toán độc lập được chọn để thực hiện kiểm toán và soát xét các BCTC năm 2020 của Công ty.

Kính trình ĐHĐCĐ xem xét, biểu quyết thông qua!

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, TGD;
- Lưu: VT, BKS.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Lê Mạnh Thư